



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

BÁO CÁO 2025

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG





Ông Nguyễn Văn Hải
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Kính gửi: Quý Khách hàng và các Đối tác

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ (HTG), tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới Quý vị – những người đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi trong suốt hành trình hơn 64 năm xây dựng và phát triển. Trong bối cảnh ngành dệt may toàn cầu đang dịch chuyển mạnh mẽ về các mục tiêu Phát triển bền vững, Hòa Thọ nhận thức sâu sắc rằng phát triển bền vững không còn là sự lựa chọn, mà là trách nhiệm và là cơ hội để chúng tôi khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Chúng tôi tin rằng, sự thịnh vượng của Quý khách hàng và sự ổn định của cộng đồng chính là thước đo cho sự thành công của Tổng Công ty. Hòa Thọ vẫn luôn kiên định với định hướng phát triển bền vững, mang lại lợi ích cho không chỉ Tổng Công ty mà cho Khách hàng, Đối tác, và các bên liên quan khác.



Kiến tạo giá trị xanh cho môi trường:

Chúng tôi kiên trì lộ trình "xanh hóa" sản xuất bằng việc sử dụng 100% nhiên liệu sinh khối (Biomass) thay thế than đá, đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái và ưu tiên sử dụng nguyên liệu tái chế theo mô hình kinh tế tuần hoàn. Những nỗ lực này không chỉ giúp giảm dấu chân carbon mà còn đảm bảo sản phẩm của Hòa Thọ đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất tại Mỹ, EU và Nhật Bản.



Đồng hành và chia sẻ giá trị với đối tác, khách hàng:

Hòa Thọ cam kết không ngừng đổi mới công nghệ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và hệ thống quản trị hiện đại (ERP, Power BI) để tối ưu hóa quy trình, đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng nhất và chi phí cạnh tranh nhất cho đối tác. Triết lý của chúng tôi là trở thành đối tác tin cậy, minh bạch và liêm chính trong mọi giao dịch.



Trách nhiệm với con người và cộng đồng:

Chúng tôi coi hơn 11.000 lao động là tài sản quý giá nhất. Hòa Thọ cam kết duy trì môi trường làm việc an toàn, công bằng, bình đẳng giới và đảm bảo thu nhập vượt trội so với bình quân ngành. Mỗi sản phẩm Quý vị lựa chọn không chỉ mang giá trị kinh tế mà còn đóng góp vào quỹ an sinh xã hội và sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương.

Chặng đường phía trước dù còn nhiều thử thách từ các rào cản xanh và biến động thị trường, nhưng với sự đồng lòng của tập thể Hòa Thọ và sự tin tưởng của Quý vị, chúng tôi tự tin sẽ vượt qua mọi khó khăn. Hòa Thọ kỳ vọng sẽ tiếp tục cùng Quý khách hàng và Đối tác xây dựng một chuỗi cung ứng dệt may bền vững, nơi giá trị kinh tế đi đôi với việc bảo vệ hệ sinh thái và nâng cao chất lượng sống cho thế hệ mai sau. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự hợp tác chặt chẽ từ Quý vị để cùng hướng đến những mục tiêu chung, góp phần tạo dựng một tương lai xanh và thịnh vượng.

Trân trọng cảm ơn!
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thông điệp lãnh đạo	2	02. Quản trị và chiến lược phát triển bền vững	28	04. Phát triển kinh doanh	60	06. Môi trường	84
Mục lục	4	Mô hình quản trị	30	Công nghệ sản xuất	62	Nguyên liệu	86
Lời nói đầu	6	Chiến lược phát triển bền vững	34	Hệ thống quản lý	64	Năng lượng	88
Thành tựu	8	Quản lý rủi ro	36	Kết quả kinh doanh	66	Chất thải	90
		Chính sách phát triển bền vững	40	Thị trường	68	Nước thải	92
				Mua sắm	70	Khí thải	94
01. Giới thiệu chung	10	03. Báo cáo phát triển bền vững	44	Chính sách thuế	71		
Giới thiệu tổng công ty	12	Bối cảnh bền vững	46			Chỉ mục nội dung GRI	96
Thông tin cổ phiếu	14	Báo cáo phát triển bền vững	48	05. Xã hội	72		
Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi	16	Phương pháp thực hiện	50	Người lao động	74		
Lịch sử hình thành	18	Nguyên tắc	52	Lương phúc lợi	76		
Đơn vị thành viên	20	Bên liên quan	54	Đào tạo – phát triển	78		
Sản phẩm	22	Phương pháp xác định chủ đề trọng yếu	56	An toàn lao động – hệ thống quản lý ohs	80		
Tác động vòng đời	26	Chủ đề trọng yếu	58	Hoạt động cộng đồng	82		





Kính gửi: Các Quý Cổ đông, Khách hàng và các Đối tác!

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ tự hào với hành trình hơn 64 năm xây dựng và phát triển, khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp dệt may hàng đầu Việt Nam. Hòa Thọ trân trọng giới thiệu Báo cáo Phát triển bền vững 2025. Đây là báo cáo thứ 3 liên tiếp trong chuỗi công bố thông tin ESG của chúng tôi, minh chứng cho cam kết gắn kết giá trị kinh tế với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Báo cáo này được lập nhằm mục đích cung cấp thông tin minh bạch về kết quả quản lý các tác động kinh tế, môi trường và con người của Tổng Công ty. Qua đó, chúng tôi khẳng định năng lực tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu khắt khe từ các thị trường khó tính như Mỹ, EU và Nhật Bản. Báo cáo không chỉ giúp củng cố niềm tin của các bên liên quan mà còn là cơ sở để Hòa Thọ thiết lập định hướng chiến lược giai đoạn 2025–2030, hướng tới mục tiêu tối ưu hóa chi phí và duy trì vị thế trong chuỗi cung ứng dệt may xanh.

Hòa Thọ áp dụng các nguyên tắc và yêu cầu từ các bộ tiêu chuẩn quốc tế uy tín là GRI (Global Reporting Initiative) và AA1000 để thực hiện báo cáo này.



AA1000
Licensed Training Provider

Báo cáo được xây dựng gồm 06 chương nội dung chính để quý vị dễ dàng theo dõi:

CHƯƠNG
01

Giới thiệu chung:

Tổng quan về Công ty, lịch sử hình thành và danh mục sản phẩm chủ lực.

CHƯƠNG
02

Quản trị và Chiến lược:

Mô tả mô hình quản trị minh bạch, chiến lược phát triển bền vững và hệ thống quản trị rủi ro đa chiều.

CHƯƠNG
03

Báo cáo Phát triển bền vững:

Trình bày chi tiết về bối cảnh bền vững, phương pháp thực hiện và danh sách các chủ đề trọng yếu.

CHƯƠNG
04

Phát triển kinh doanh:

Kết quả hoạt động kinh doanh, việc ứng dụng hệ thống ERP, Power BI và trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao năng suất.

CHƯƠNG
05

Xã hội:

Các chính sách dành cho hơn 11.000 người lao động, công tác đào tạo, an toàn lao động và các hoạt động cộng đồng.

CHƯƠNG
06

Môi trường:

Kết quả quản lý nguyên liệu tái chế, sử dụng năng lượng sạch (sinh khối, năng lượng mặt trời) và kiểm soát phát thải khí nhà kính.

Hòa Thọ tin rằng, với sự đồng hành của Quý vị, chúng tôi sẽ vượt qua thách thức để cùng tạo dựng một tương lai xanh và bền vững.

Trân trọng cảm ơn!
Tổng Giám Đốc

NHÓM KINH TẾ



Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt

400,6 TỶ ĐỒNG

Vượt 11% kế hoạch và tăng 14% so với năm 2024



Doanh thu hợp nhất đạt

5.544 TỶ ĐỒNG

Vượt 10% so với kế hoạch đề ra



Kim ngạch xuất khẩu đạt

264 TRIỆU USD

Cao hơn 5% so với mục tiêu



Tiếp tục giữ vững vị thế với các giải thưởng như Thương hiệu Quốc gia

NHÓM MÔI TRƯỜNG



Đầu tư năng lượng tái tạo

>25 TỶ ĐỒNG



Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại các nhà máy để giảm phát thải gián tiếp.

Chuyển đổi nhiên liệu xanh

9.133 TẤN



Tăng cường sử dụng nhiên liệu sinh khối giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.

Lượng nước tiêu thụ năm 2025

233.163 M³



Giảm khoảng 17,2% so với 2024

Không ghi nhận bất kỳ sự cố môi trường nghiêm trọng nào.

NHÓM AN SINH XÃ HỘI



Thu nhập bình quân đạt

12,26 TRIỆU ĐỒNG/ THÁNG



Cao hơn mức thu nhập bình quân chung của lao động ngành dệt may cả nước (10,4 triệu đồng)

Chi phí chăm sóc sức khỏe cho người lao động trong năm đạt

10,475 TỶ ĐỒNG

Đầu tư cho khóa đào tạo chuyên môn và kỹ năng số.

>1,85 TỶ ĐỒNG



Nữ giới chiếm tỷ lệ cân bằng tuyệt đối trong Ban điều hành Tổng Công ty

50%

Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi cuối năm 2025 dùng để chăm lo đời sống nhân viên.

96,2 TỶ ĐỒNG

- Chính sách ưu đãi lao động nữ
- Duy trì quy mô nhân sự ổn định, thâm niên bình quân đạt mức cao là ~10 năm, tỉ lệ biến động thấp.

CHƯƠNG 01

GIỚI THIỆU CHUNG

Giới thiệu tổng công ty	12
Thông tin cổ phiếu	14
Sứ mệnh tầm nhìn giá trị cốt lõi	16
Lịch sử hình thành	18
Đơn vị thành viên	20
Sản phẩm	22
Tác động vòng đời	26



Được thành lập từ năm 1962, Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ tự hào với hành trình hơn 60 năm xây dựng và phát triển, khẳng định vị thế là thành viên chủ lực của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) và là một trong những doanh nghiệp dệt may hàng đầu cả nước. Với hệ thống hơn 18 đơn vị thành viên tập trung ở khu vực Miền Trung Việt Nam và đội ngũ hơn 11.000 lao động, Hòa Thọ sở hữu chuỗi giá trị sản xuất từ sợi đến may mặc — nền tảng then chốt để đảm bảo chất lượng đồng nhất và tối ưu chi phí cho đối tác.

Danh mục sản phẩm của Tổng Công ty đa dạng và phong phú, bao gồm các dòng sợi chất lượng cao (Sợi SE, Recycled Yarn, Sợi chải thô và chải kỹ, Sợi Compact, CD, TC, CVC...) cùng nhiều mặt hàng may mặc như veston, quần tây, trang phục dệt kim, áo khoác và đồ bảo hộ lao động. Sản phẩm

Hòa Thọ đã được các thị trường khó tính hàng đầu thế giới ghi nhận, với doanh thu xuất khẩu chiếm tới 98,96% — chủ yếu sang Mỹ, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Chất lượng và uy tín của Hòa Thọ được củng cố bởi hệ thống chứng nhận quốc tế uy tín: Usterized, LEED, WRAP, GOTS, ISO 9001 và ISO 14001. Tổng Công ty cũng tiên phong trong chuyển đổi số với hệ thống ERP tùy chỉnh riêng cho ngành dệt may, và dẫn đầu xu hướng xanh hóa sản xuất thông qua việc hướng đến sử dụng 100% nhiên liệu sinh khối, ứng dụng điện năng lượng mặt trời và vật liệu tái chế. Nhiều năm liền đạt giải thưởng Thương hiệu Quốc gia, Hòa Thọ không chỉ là đối tác sản xuất tin cậy trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu, mà còn là doanh nghiệp tiêu biểu cho mô hình phát triển bền vững — nơi giá trị kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường cùng song hành.

Giới thiệu chung về công ty, các hoạt động chính của doanh nghiệp

Tên Công ty	Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
Tên tiếng Anh	Hoa Tho Textile – Garment Joint Stock Corporation
Tên viết tắt	Hoa Tho Corporation
Mã số doanh nghiệp	0400101556
Loại hình	Công ty cổ phần
Trụ sở chính	36 Ông ích Đường, Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Các hoạt động chính của doanh nghiệp

Hoạt động chính	• Sản xuất sợi • Sản xuất hàng may mặc
Sản phẩm	• Sợi • Veston • Trang phục • Đồ bảo hộ lao động • Đồ dệt kim • Áo khoác
Địa điểm hoạt động	• Quảng Trị • Đà Nẵng • Quảng Ngãi



CỔ PHIẾU TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Loại hình

CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã chứng khóa

HTG

Sàn giao dịch

HOSE

Ngày niêm yết

09/11/2023

Vốn điều lệ

360.027.080.000

Số CP niêm yết

36.002.708

Trong năm dương lịch 2025, giá cổ phiếu HTG của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ đã trải qua những đợt biến động và điều chỉnh đáng kể.

- Giá cao nhất trong năm:** Đạt mức **49.670 VNĐ/cổ phiếu** vào tháng 02/2025. Đây cũng được ghi nhận là mức giá cao nhất lịch sử của cổ phiếu HTG tính đến thời điểm đó.
- Giá thấp nhất trong năm:** Rơi xuống mức **33.445 VNĐ/cổ phiếu** vào tháng 04/2025.
- Giá mở đầu năm (xấp xỉ):** Khoảng **47.873 VNĐ/cổ phiếu**.
- Giá đóng cửa cuối năm:** Ghi nhận ở mức **43.300 VNĐ/cổ phiếu**.
- Tỉ lệ % thay đổi giá:** Trong cả năm 2025, giá cổ phiếu HTG ghi nhận mức giảm khoảng 9,55%.

Các chỉ số thị trường

LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (EPS)

7.488

vnd/cổ phiếu

HỆ SỐ P/E (Price-to-Earnings)

4.56X

Đây là mức P/E khá thấp so với trung bình ngành, cho thấy cổ phiếu đang được định giá hấp dẫn.

HỆ SỐ P/B (Price-to-Book)

1.41X

vnd/cổ phiếu

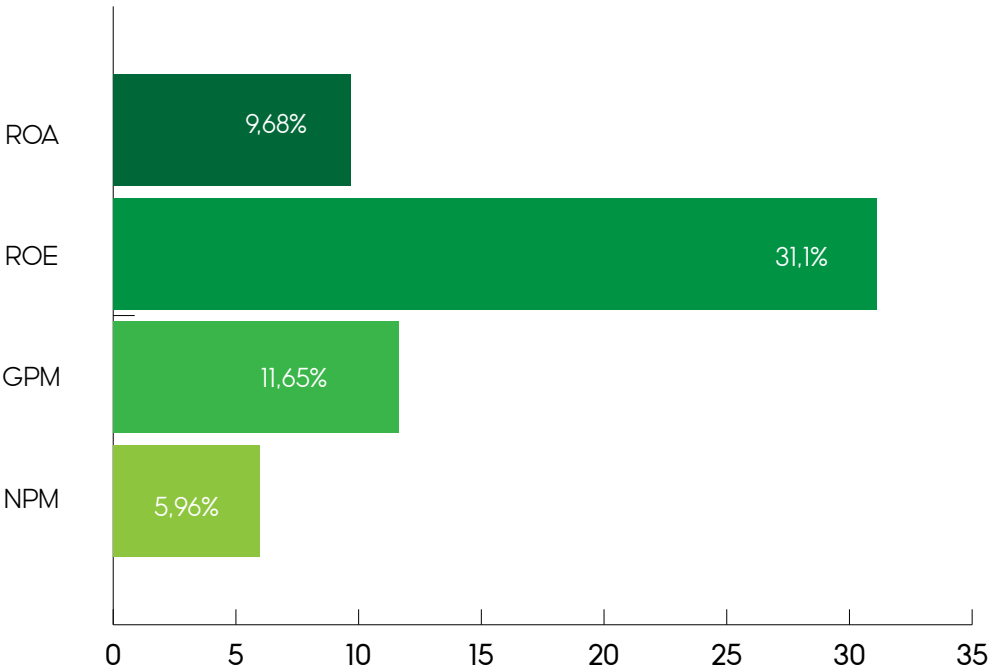
GIÁ TRỊ SỔ SÁCH (Book Value)

29.768

vnd/cổ phiếu

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2026 thì chia cổ tức là 50%/VDL, trong đó:

- Tiền mặt: 30% (25% đã được tạm ứng ngày 19/01/2026)
- Cổ phiếu: 20%/VDL



- ROA (Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản): ~9,68%.
- ROE (Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu): ~31,10%. Đây là mức sinh lời rất cao đối với một doanh nghiệp ngành dệt may.
- Biên lợi nhuận gộp (Gross Profit Margin): 11,65%
- Biên lợi nhuận ròng (Net Profit Margin): 5,96%.



TUYÊN BỐ CHIẾN LƯỢC

Tiên phong trong các giải pháp kinh doanh, liên tục cải tiến để đồng hành cùng đối tác,

KHẨU HIỆU

“Hòa cùng thời đại, Thọ với nhân văn”

TRIẾT LÝ KINH DOANH

- ◆ Người lao động là tài sản quý giá nhất của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- ◆ Kiến tạo giá trị thực sự cho khách hàng, người lao động và cổ đông.
- ◆ Đóng góp vào sự phát triển của đất nước, môi trường sống và đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.

CAM KẾT



Lời cam kết đến khách hàng

- ◆ Chất lượng sản phẩm và dịch vụ ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- ◆ Thực hiện đầy đủ các quy tắc hành xử về trách nhiệm xã hội, môi trường và an ninh.
- ◆ Sự thịnh vượng của khách hàng là sự thành công của Tổng Công Ty.



Lời cam kết đến nhân viên

- ◆ Thu nhập của người lao động là thước đo giá trị phát triển của Tổng Công Ty Dệt May Hòa Thọ. Tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, tôn trọng lẫn nhau.
- ◆ Văn hóa hướng đến Chân – Thiện – Mỹ, tôn vinh các cá nhân làm việc có hiệu quả, xây dựng cá nhân điển hình tiên tiến để làm gương cho tập thể học tập.
- ◆ Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề và tạo cơ hội cho người lao động học tập, phát triển khả năng và sự nghiệp.

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ được thành lập vào năm 1962, khởi nguồn từ một nhà máy dệt nhỏ tại miền Trung Việt Nam. Trải qua hơn 64 năm hình thành và phát triển, Hòa Thọ đã không ngừng đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh. Với sự nỗ lực bền bỉ, doanh nghiệp từ một cơ sở sản xuất truyền thống đã trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu ngành dệt may Việt Nam, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế khu vực và đất nước.



1960 - 2000

NĂM 1962

Được thành lập từ năm 1962, tiền thân có tên là Nhà máy Dệt Hoà Thọ (SICOVINA) thuộc Công ty Kỹ nghệ Bông vải Việt Nam. Năm 1975, khi thành phố Đà Nẵng được giải phóng, Nhà máy Dệt Hoà Thọ được chính quyền tiếp quản và đi vào hoạt động trở lại vào ngày 21/04/1975.

NĂM 1975

Thành lập Nhà Máy Sợi Hoà Thọ:
Năng lực: 22.000 cọc sợi.
Sản phẩm chính: CD, TCD, OE, Double Yarn, Recycled Yarn.
Các chứng nhận: Oeko-Tex standard 100, ISO 9001-2008, cotton USA, BCI, Usterized.

NĂM 1993

Đổi tên thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Dệt Hoà Thọ theo quyết định thành lập số 241/TCLĐ ngày 24/03/1993 của Bộ Công nghiệp nhẹ.
Đầu tư 2 vạn cọc sợi và một xưởng dệt vải với 400 máy dệt.

NĂM 1997

Thành lập Nhà Máy May Hoà Thọ 1:
Sản phẩm chính: Suits, Blazer, Pant.
Các chứng nhận: WRAP, GSV, WCA(Haggar), Kohl's, Macy's, Perry Elps.
Nhãn hàng: Haggar, Oakhill, Kohl's, Gold Series, Island Passport,...

NĂM 1999

Thành lập Nhà Máy May Hoà Thọ 2:
Sản phẩm chính: Suits, Blazer, Pant.
Các chứng nhận: WRAP, GSV, WCA (Haggar), Walmart, Kohl's, Express, ...
Nhãn hàng: Express, Marc Anthony, Michael Kors, Van Huesen, Calvin Klein, Bar Ill, Crown & Ivy,...

2001 - 2010

NĂM 2001

Thành lập Công Ty May Hoà Thọ – Điện Bàn:
Sản phẩm chính: Workwear, Uniform Knitwear.
Các chứng nhận: WCA; 5.11; Seven & I HLDGS, AEON.
Nhãn hàng: Snickers, Kansai, Toyota, Yonex . . .

NĂM 2002

Thành lập mới hai đơn vị:
Thành lập Nhà Máy May Hoà Thọ 3, đến năm 2010 sát nhập vào Nhà Máy May Hoà Thọ 2 (nay là Nhà Máy May Veston Hòa Thọ)
Thành lập Công ty May Hoà Thọ – Quảng Nam.

NĂM 2003

Thành lập Công Ty May Hoà Thọ – Hội An:
Năng lực: 650.000 sản phẩm/năm
Sản phẩm chính: Medical Uniform, Pants, Jacket
Nhãn hàng: Fjallraven, Kazen
Địa chỉ: 26 – Nguyễn Tất Thành, Phường Tân An, TP Hội An, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

NĂM 2006

Ngày 15/11/2006, công ty đổi tên thành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 3252/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp, và chính thức đi vào hoạt động vào ngày 01 tháng 02 năm 2007.

NĂM 2007

Đầu tư mới hai Công ty:
Công ty May Hoà Thọ – Duy Xuyên:
Sản phẩm chính: Dress pants.
Các chứng nhận: Perry Ellis Portfolio, Farah, Savane, Stafford...
Công ty May Hoà Thọ – Đông Hà:
Sản phẩm chính: Jacket, Workwear.
Các chứng nhận: WRAP, BSCI, GMP, PVH.
Nhãn hàng: Marc O's Polo, S.Oliver, Head, Fjallraven, Lands'end, Tommy Hilger, Calvin Klein, DKNY...

2011 - 2016

NĂM 2001

Thành lập Công ty May Hoà Thọ – Điện Bàn:
Sản phẩm chính: Workwear (Quần áo bảo hộ lao động), Uniform Knitwear (Đồng phục hàng dệt kim).
Các chứng nhận hiện nay: WCA
Nhãn hàng: Snickers, Kansai, Toyota, Yonex

NĂM 2012

Góp vốn đầu tư vào Công Ty CP May Hoà Thọ – Phú Ninh.
Thực hiện tách Công Ty Sợi Hoà Thọ thành 02 nhà máy Sợi 1 và Sợi 2.

NĂM 2016

Góp vốn đầu tư thành lập Công Ty CP Sợi Hoà Thọ Thăng Bình:
Sản phẩm chính: TC, CVC Carded và Combed yarn.
Các chứng nhận: Oeko-Tex standard 100, ISO 9001-2008, Cotton USA, Usterized.
Thành lập Nhà Máy May Hoà Thọ – Quảng Ngãi:
Sản phẩm chính: Knitwear, Sleepwear, Polo-shirt, T-shirt
Các chứng nhận: WRAP, Target
Nhãn hàng: Dockers, Nautica, Chaps, Good Fellow, Cat & Jack.
Thành lập Nhà Máy May Hoà Quý:
Sản phẩm chính: Knitwear, Blouse, Dress
Nhãn hàng: Mac, SA.HARA, OPUS'



2017 - NAY



NĂM 2017

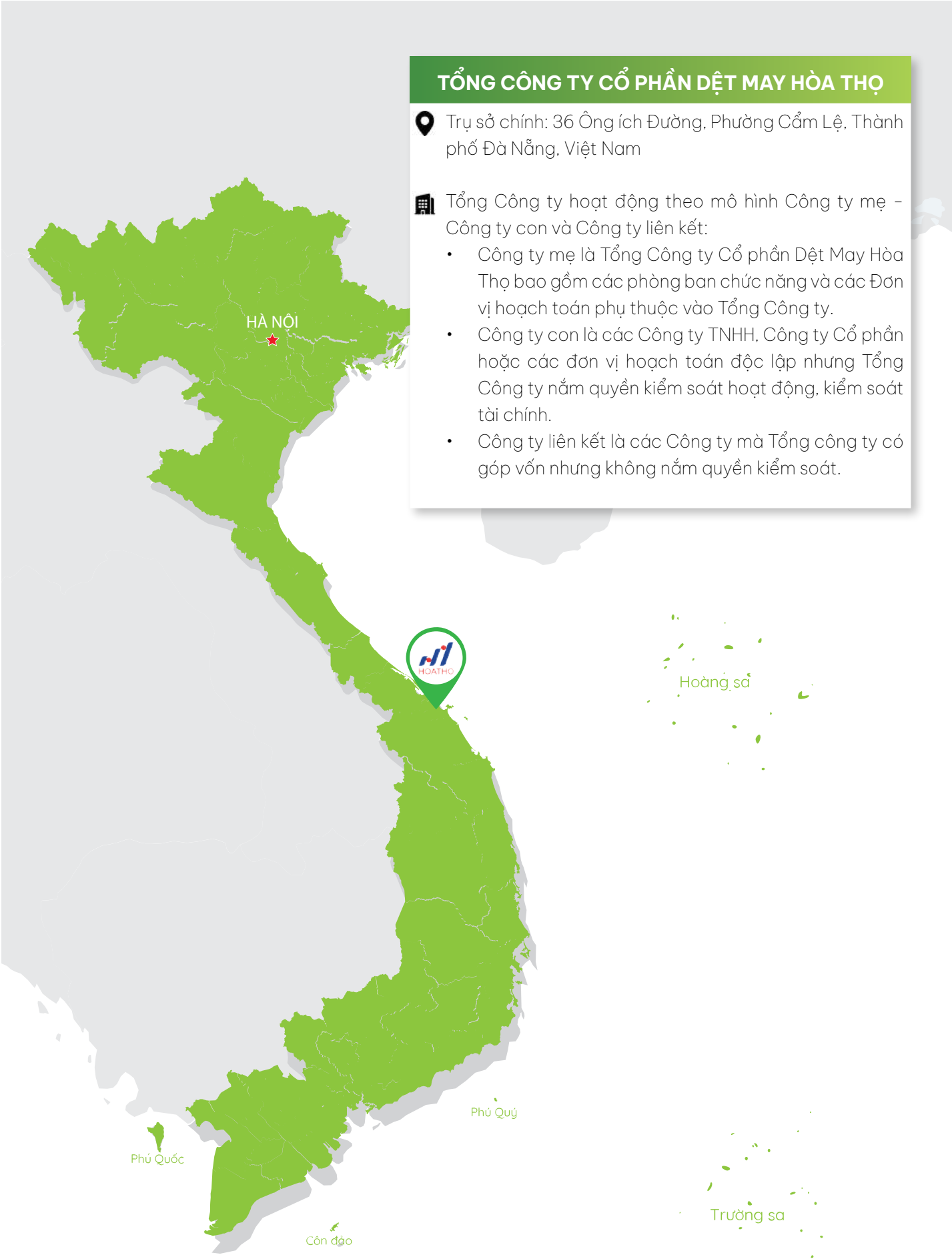
Thành lập Nhà máy May Quế Sơn:
Sản phẩm chính: Quần áo trẻ em, Đồ ngủ, Áo thun, Áo Polo.
Các chứng nhận: WRAP, Costco, Kohl's, Macy's.
Nhãn hàng: Jonna Michelle, CK, Cat&Jack, The Children Place.

NĂM 2020

Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ – Triệu Phong:
Sản phẩm chính: Jacket, Workwear
Các chứng nhận: WRAP, LEED.
Nhãn hàng: Quechua, Wedze, Björnkäder, True Nation, Harbor Bay

NĂM 2023

Chính thức được phép giao dịch cổ phiếu trên Sàn giao dịch HOSE.



Stt	Công ty - Đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính
1	Nhà Máy Sợi Hòa Thọ 1	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
2	Nhà Máy Sợi Hòa Thọ 2	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
3	Nhà Máy May Hòa Thọ I	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
4	Nhà Máy May Veston Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
5	Công Ty May Hòa Thọ - Điện Bàn	Khối phố Bồ Mưng 1, Phường Điện Bàn Bắc, TP. Đà Nẵng	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất hàng may mặc
6	Công Ty May Hòa Thọ - Đông Hà	Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
7	Nhà Máy May Hòa Thọ Quảng Ngãi	Đường số 6, lô C6, Khu công nghiệp Tịnh Phong, Xã Thọ Phong, Tỉnh Quảng Ngãi	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc ,vải, sợi, chỉ khâu, các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may.
8	Nhà Máy May Hòa Thọ Triệu Phong	Lô CN1, Cụm Công nghiệp Đông Á Tử, Xã Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
9	Nhà Máy May Quế Sơn	Tổ dân phố Yên Lư, Xã Xuân Phú, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc ,vải, sợi, chỉ khâu, các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may.
10	Trung tâm kinh doanh hàng thời trang Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Bán lẻ hàng may sẵn
11	Trung tâm thương mại Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Bán lẻ
12	Công ty cổ phần thời trang Hòa Thọ	31 Phan Châu Trinh, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
13	Công ty TNHH MTV cơ khí xây dựng Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công kết cấu khung nhà thép các loại; Gia công chế tạo hệ thống thông gió, hệ thống áp lực các loại;
14	Công ty cổ phần Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình	Thôn Ngọc Sơn, Xã Thăng Bình, TP. Đà Nẵng	Sản xuất sợi
15	Công Ty Cổ Phần May Hòa Thọ - Hội An	Công Ty Cổ Phần May Hòa Thọ - Hội An, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
16	Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Duy Xuyên	855 đường Hùng Vương, Xã Duy Xuyên, TP. Đà Nẵng	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)

SẢN PHẨM SỢI

 **Sợi polyester là một loại sợi tổng hợp được sản xuất từ các hợp chất hóa học**

Ưu điểm:

- ◆ Nổi bật với tính bền, chống nhăn, và khả năng giữ dáng tốt.
- ◆ Độ bền cao, kháng ẩm và dễ dàng phối hợp với các loại sợi khác để tạo ra nhiều loại vải đa dạng.
- ◆ Nhanh khô, không bị co rút và chịu được điều kiện thời tiết khắc nghiệt

 **Sợi cotton là loại sợi tự nhiên được sản xuất từ xơ bông**

Ưu điểm:

- ◆ Nổi tiếng với sự mềm mại, thoáng khí và thân thiện với làn da.
- ◆ Khả năng hút ẩm tốt, giúp người mặc cảm thấy thoải mái, đặc biệt trong thời tiết nóng ẩm.
- ◆ Dễ nhuộm màu, bền chắc, và thích hợp cho nhiều loại trang phục
- ◆ Có nguồn gốc tự nhiên, dễ phân hủy, phù hợp với xu hướng phát triển bền vững và thân thiện với môi trường.



SỢI TC

- Sợi TC là loại sợi pha giữa sợi polyester và cotton. Trong đó thành phần polyester chiếm trên 50%. Việc lựa chọn tỷ lệ của từng thành phần trong sợi sẽ tùy thuộc vào yêu cầu sử dụng của khách hàng
- Các sản phẩm từ sợi TC vừa có độ mềm mịn của Cotton lại vừa có độ bóng, bền của polyester.



SỢI CD

- Sợi CD là loại sợi cotton có thành phần 100% từ xơ bông. Đây là chất liệu được dùng phổ biến nhất trong ngành may mặc hiện nay.
- Sợi CD có tính năng hút ẩm cao, thấm hút mồ hôi rất tốt, vì thế các loại vải được dệt bằng sợi CD khi sử dụng rất thoáng mát, dễ chịu.



SỢI CVC

- Sợi CVC là loại sợi pha giữa sợi polyester và cotton. Ngược lại với sợi TC, sợi CVC có thành phần cotton chiếm trên 50%.
- Sợi CVC khi sử dụng cho cảm giác dễ chịu, dễ thấm mồ hôi khi tiếp xúc da người.



SỢI XE

- Sợi xe được hình thành từ việc chập 2 hay 3 sợi đơn với nhau và xe lại thành sợi với độ săn được thiết kế phù hợp.
- Sợi xe có độ bền cao hơn, phù hợp với các loại vải thô hoặc chỉ may





SẢN PHẨM VESTON

Là dòng sản phẩm may xuất khẩu chủ lực của Hòa Thọ. Với nhiều năm kinh nghiệm sản xuất, các dòng sản phẩm áo veston của Hòa Thọ đã tạo được sự tin tưởng và hợp tác từ các khách hàng trong và ngoài nước.

Chi tiết áo vest:

- Form dáng phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khách hàng.
- Chất liệu đa dạng: cotton, polyester, wool, knit, linen,... đi kèm nhiều chủng loại hoa văn khác nhau: trơn, caro, sọc, vải họa tiết...
- Đa dạng thiết kế: áo cơ bản, tuxedo, áo lót lông, áo không lót...

Chi tiết áo gile:

- Form dáng phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khách hàng.
- Chất liệu đa dạng: cotton, polyester, wool, knit, linen, nhung,... đi kèm nhiều chủng loại hoa văn khác nhau: trơn, caro, sọc, vải họa tiết...
- Đa dạng thiết kế: áo gile 1 hàng cúc, áo gile 2 hàng cúc, áo gile có ve.



SẢN PHẨM QUẦN TÂY

Là dòng sản phẩm may xuất khẩu chủ lực của Hòa Thọ. Với nhiều năm kinh nghiệm sản xuất, các dòng sản phẩm quần của Hòa Thọ đã tạo được sự tin tưởng và hợp tác từ các khách hàng trong và ngoài nước.

Giới thiệu chi tiết:

- Form dáng phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khách hàng.
 - Chất liệu đa dạng: cotton, polyester, wool, knit, linen,... đi kèm nhiều chủng loại hoa văn khác nhau: trơn, caro, sọc,...
 - Đa dạng thiết kế: quần tây lưng thường, quần lưng thun co giãn, quần jogger, quần short, quần khaki...
- Ngoài sản phẩm quần tây, Hòa Thọ còn sản xuất các sản phẩm quần bơi xuất khẩu đi các thị trường Mỹ, châu Âu



SẢN PHẨM BẢO HỘ LAO ĐỘNG

- Đây chính là một trong những dòng hàng xuất khẩu chủ lực của Hoà Thọ nhiều năm qua. Nhu cầu thị trường đồ BHLĐ ngày càng tăng khi nhận thức về an toàn lao động tại các công ty ngày càng tăng cao. Mỗi sản phẩm bảo hộ lao động được sản xuất để dành riêng cho những người lao động đặc thù và chuyên nghiệp trong các lĩnh vực khác nhau như: công xưởng sản xuất, xây dựng, cơ khí, y tế,...
- Nắm bắt được nhu cầu của thị trường, Hoà Thọ đã tập trung năng lực sản xuất cho dòng sản phẩm này, tạo ra nhiều sản phẩm đẹp đúng tiêu chuẩn theo yêu cầu của khách hàng. Đến nay, các sản phẩm BHLĐ của Hòa Thọ luôn nhận được sự tin tưởng và đánh giá cao từ khách hàng trong và ngoài nước.



SẢN PHẨM ÁO KHOÁC

Dòng sản phẩm Jacket có nhiều kiểu dáng và thiết kế đa dạng từ formal (sang trọng, nghiêm túc) cho đến casual (giản dị, thoải mái). Sản phẩm dễ phối đồ và phù hợp nhiều loại thời tiết. Jackets được sử dụng rộng rãi trong nhiều hoạt động khác nhau như chơi thể thao, đi chơi, làm việc (môi trường công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ).

Thông tin chi tiết

- Đa dạng về chất liệu vải: vải denim, da thật hoặc giả da, Nylon, Polyester, Fleece... để đáp ứng yêu cầu sử dụng, sở thích khác nhau của khách hàng
- Đa dạng về thiết kế: Jacket seamseal (chống thấm nước), Jacket Down (Lông vịt giữ nhiệt tốt), Jacket Padding, Jacket 1 lớp, 2 lớp, 3 lớp...
- Các mẫu được thiết kế ở form rộng rãi để khoác ngoài nên rất thoải mái cho người mặc, dễ dàng vận động mà không làm khó chịu."



SẢN PHẨM ĐỒ DỆT KIM

- Sản phẩm dệt kim bao gồm nhiều loại thiết kế đa dạng polos, áo thun, áo khoác, hoodie, quần jogger. Các thiết kế này phù hợp với mọi thành phần, lứa tuổi và nhiều hoàn cảnh khác nhau.
- Sản phẩm dệt kim thường sử dụng vải Cotton hoặc Polyester, kết hợp với Fleece, Padding... Các chất liệu này thường mềm và có độ co giãn tạo ra sự thoải mái và linh hoạt cho người mặc."

Khai thác và Cung ứng Nguyên liệu
Nguyên liệu chính gồm bông, polyester và sợi tái chế; phần lớn bông nhập khẩu làm tăng phát thải vận chuyển, nhưng được bù đắp nhờ kỹ thuật sản xuất tiên tiến. Hòa Thọ đẩy mạnh sử dụng nguyên liệu tái chế theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

Sản xuất:
Áp dụng công nghệ và tiêu chuẩn quốc tế giúp giảm tác động môi trường, tối ưu tài nguyên và chuyển dần sang năng lượng sạch. Chất thải được kiểm soát và tái sử dụng hiệu quả.



Thải bỏ & tái chế:
Sản phẩm sau sử dụng được tái tận dụng hoặc chuyển thành nhiên liệu, góp phần giảm thiểu tác động môi trường.

Sử dụng:
Sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn xanh của Mỹ, EU; linh hoạt trong sử dụng, hỗ trợ người dùng hướng đến bảo vệ môi trường.

Phân phối:
Xuất khẩu chủ yếu sang Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và tiêu thụ nội địa qua Trung tâm kinh doanh hàng thời trang. Ứng dụng công nghệ để tối ưu vận chuyển, giảm tác động môi trường.

CHƯƠNG 02

QUẢN TRỊ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mô hình quản trị	30
Chiến lược phát triển bền vững	34
Quản lý rủi ro	36
Chính sách phát triển bền vững	40



Mô hình quản trị của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ (HTG) được thiết lập dựa trên sự kết hợp giữa khung pháp lý doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững. Theo đó, mô hình quản trị của Tổng công ty theo mô hình của một Công ty cổ phần với cơ cấu quyền lực rõ ràng và có sự giám sát chặt chẽ, bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. HDQT đóng vai trò định hướng chiến lược, trong khi Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm vận hành trực tiếp.



Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng Công ty.



Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị Tổng Công ty. HDQT có chức năng thay mặt Đại hội đồng cổ đông quản lý Tổng Công ty.



HDQT sẽ bổ nhiệm Tổng Giám Đốc và Ban Điều Hành để thực hiện điều hành các hoạt động quản lý của Tổng Công ty. Tổng Giám đốc đứng đầu Ban Điều Hành, các thành viên ban điều hành hỗ trợ TGD thực hiện các chức năng, nhiệm vụ.



Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thành lập để thay mặt Đại hội đồng cổ đông kiểm tra, giám sát các hoạt động của HDQT và Ban điều hành.



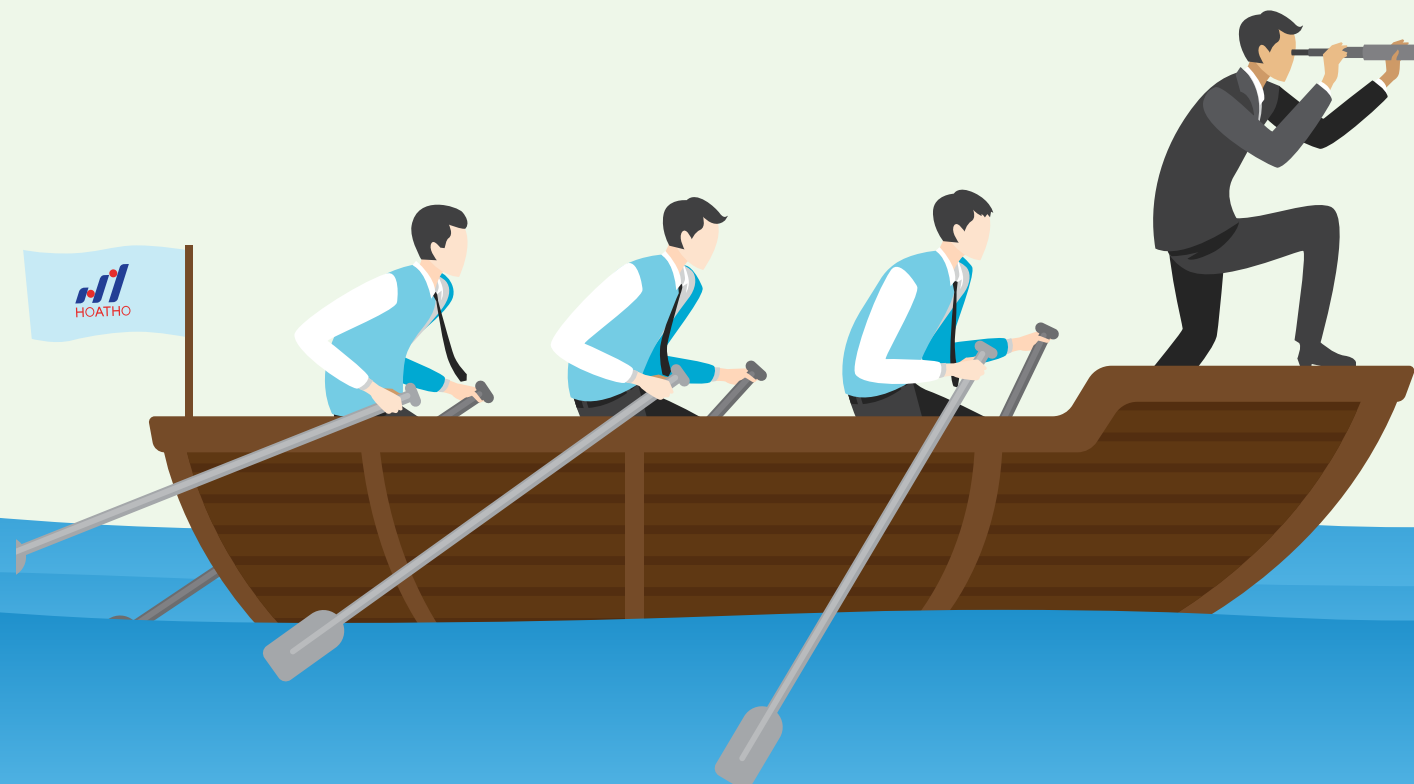
Trao quyền cho phụ nữ:

Mặc dù đặc thù ngành dệt may thâm dụng lao động nữ, Hòa Thọ đã thực hiện cam kết bình đẳng giới từ cấp cao nhất. Ban điều hành có tới 4/10 vị trí là nữ giới (chiếm 40%), bao gồm các Phó Tổng giám đốc và Giám đốc điều hành. Điều này đảm bảo tiếng nói của nhóm bên liên quan lớn nhất (lao động nữ) được phản ánh vào các quyết định quản trị.

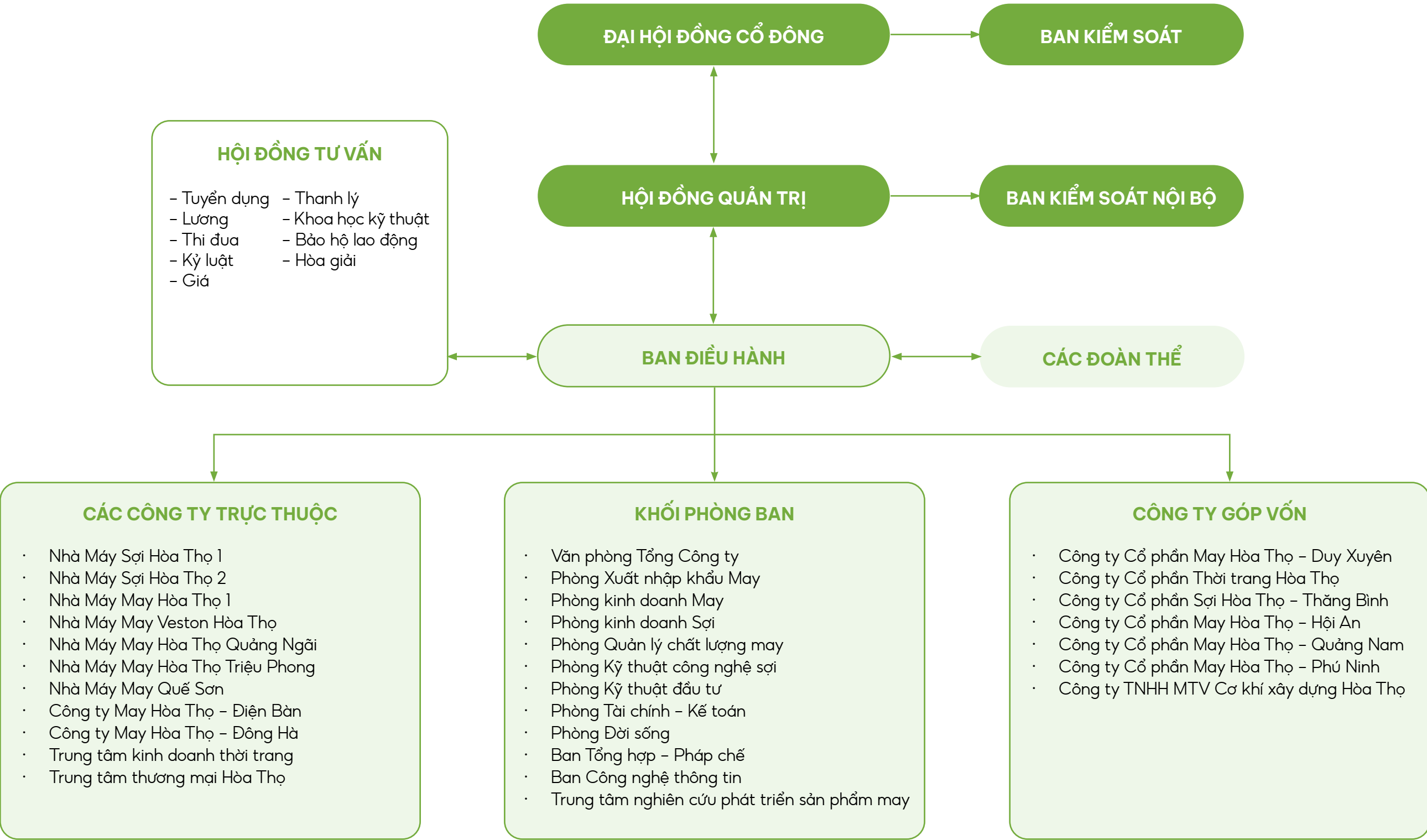


Gắn kết thâm niên:

Đội ngũ lãnh đạo chủ chốt hầu hết đều đi lên từ các vị trí trực tiếp sản xuất hoặc chuyên viên tại Tổng Công ty, trải qua nhiều vị trí công tác trước khi đảm nhận vai trò lãnh đạo. Chính sự thấu hiểu nội bộ này tạo ra một mô hình quản trị thấu hiểu – kết nối – chuyên nghiệp.



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



TRÁCH NHIỆM VỚI CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC VÀ THỊ TRƯỜNG

Với Vinatex nắm giữ hơn 61,87% vốn, mô hình quản trị của HTG phải đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về bảo toàn vốn nhà nước và minh bạch tài chính (được kiểm toán bởi KPMG). Công ty duy trì chính sách cổ tức cao (25-40%) để đảm bảo quyền lợi cổ đông.



nắm giữ

61,87% VỐN



đơn vị

KIỂM TOÁN



cổ tức cao

25-40%



TÍCH HỢP STAKEHOLDER VÀO CHIẾN LƯỢC

Theo tiêu chuẩn AAI000SES, Hòa Thọ chủ động nhận diện và tương tác với các bên liên quan để xác định các vấn đề trọng yếu. Các báo cáo về An toàn vệ sinh lao động và Bảo vệ môi trường được lập định kỳ, có sự đo lường chính xác các chỉ số tác động (như 0 vụ tai nạn lao động chết người, 100% mẫu quan trắc môi trường đạt chuẩn).



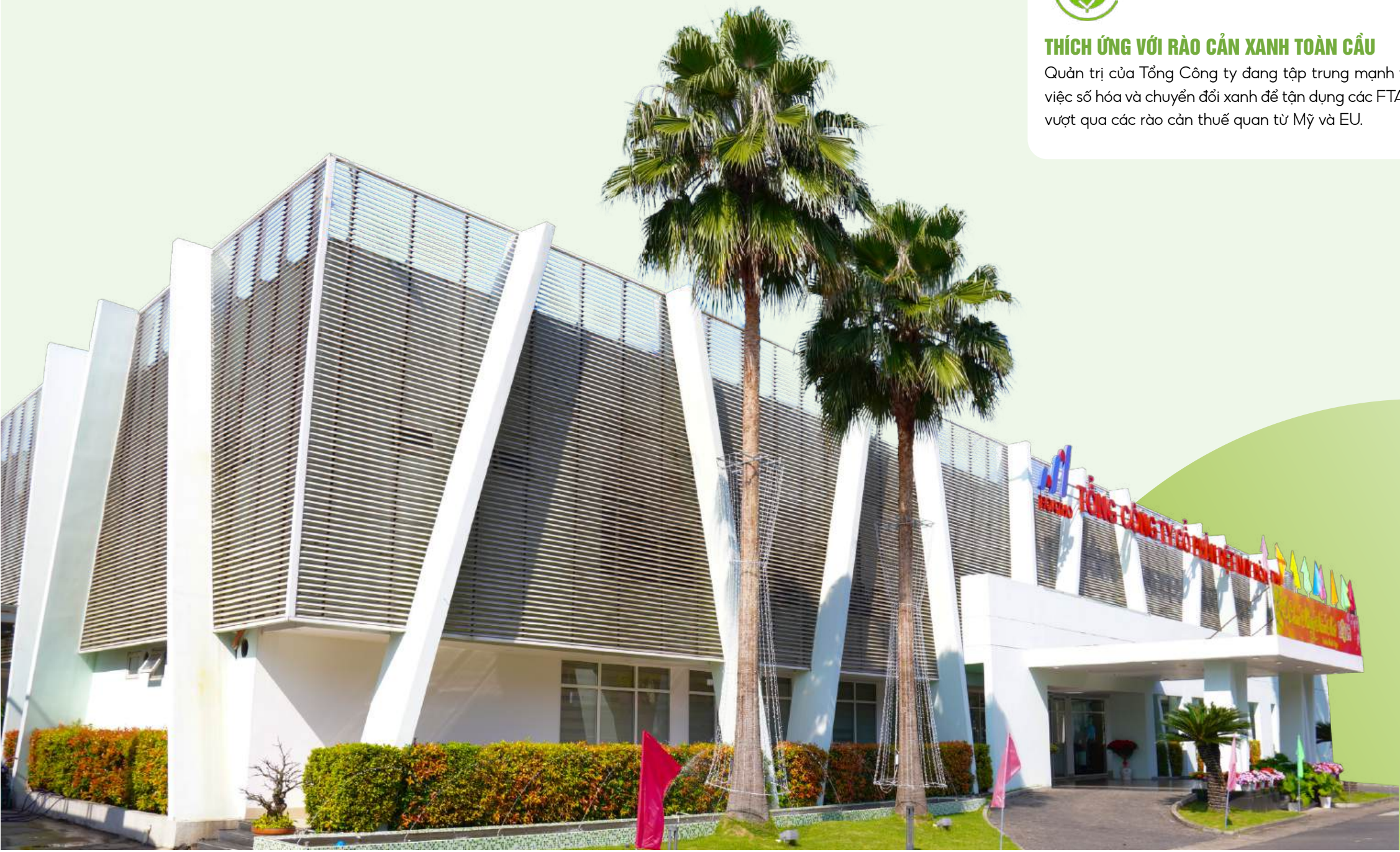
THÍCH ỨNG VỚI RÀO CẢN XANH TOÀN CẦU

Quản trị của Tổng Công ty đang tập trung mạnh vào việc số hóa và chuyển đổi xanh để tận dụng các FTA và vượt qua các rào cản thuế quan từ Mỹ và EU.

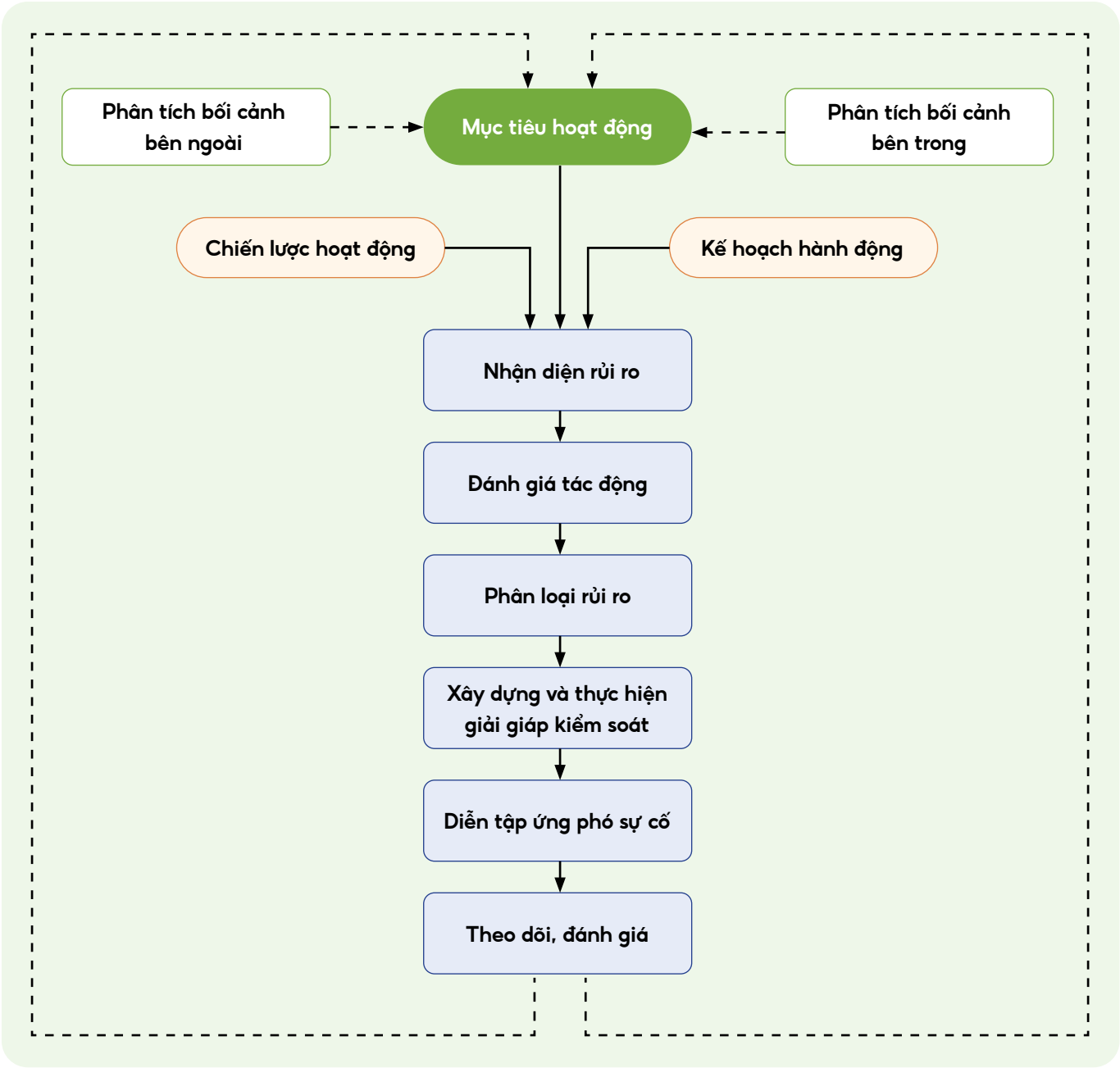


ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mô hình quản trị của Hòa Thọ thể hiện tính đáp ứng (Responsiveness) cao trước các biến động thị trường và kỳ vọng xã hội, tạo tiền đề vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu kỷ lục trong tương lai.



Rủi ro là một phần không thể thiếu trong quá trình hoạt động của bất kỳ tổ chức nào. Rủi ro là tác động của những yếu tố bất định đến kết quả hoạt động của tổ chức. Quản lý rủi ro là một trong các hoạt động quản lý then chốt, quyết định khả năng ứng phó và phát triển của tổ chức. Tổng công ty đã xây dựng và áp dụng các quá trình quản lý rủi ro nhằm ngăn ngừa các tác động tiêu cực và nâng cao các tác động tích cực đối với hoạt động của Tổng Công ty.



PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

Đây là hoạt động then chốt giúp nhận diện rủi ro một cách đầy đủ và chính xác nhất. Tổng Công ty tiến hành phân tích các vấn đề bên trong và bên ngoài để giúp nhận diện các yếu tố có thể ảnh hưởng đến mục tiêu hoạt động và chiến lược kinh doanh của Tổng Công ty.

Các vấn đề bên ngoài tập trung theo 6 nhóm khía cạnh chính là: Chính trị, Kinh tế, Khoa học – Công nghệ và kỹ thuật, Xã hội, Luật pháp và Môi trường tự nhiên.

Các vấn đề bên trong tập trung xem xét vào: Văn hóa Công ty, Sứ mệnh, Tầm nhìn và chiến lược phát triển, Nguồn lực, Khoa học – Công nghệ, Chuỗi cung ứng và Quản trị.

Song song đó, phân tích bối cảnh giúp Tổng Công ty đánh giá và thiết lập lại các Mục tiêu hoạt động của mình.

NHẬN DIỆN RỦI RO

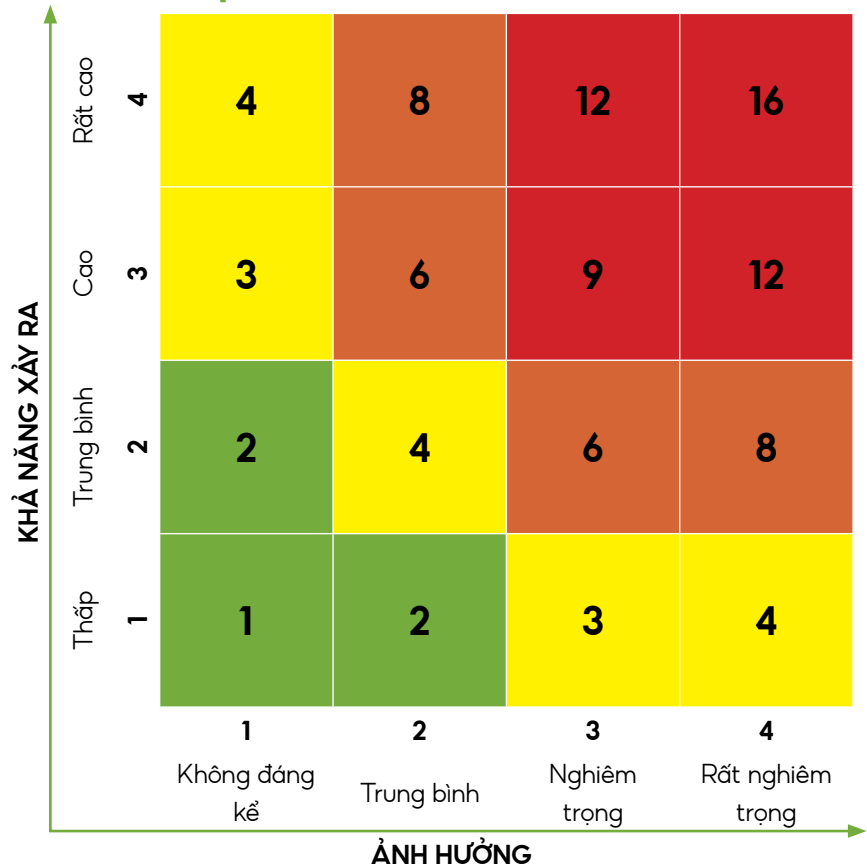
Hoạt động nhận diện rủi ro giúp Tổng Công ty xây dựng mô hình Bản đồ rủi ro, từ đó giúp xác định mối quan hệ giữa các yếu tố rủi ro hiệu quả.



1. Rủi ro tài chính	2. Rủi ro kinh doanh	3. Rủi ro hoạt động	4. Rủi ro pháp lý
- Vốn, khả năng huy động vốn - Tính thanh khoản - Quản lý tài chính	- Cạnh tranh, chiến lược kinh doanh - Thay đổi công nghệ - Biến động thị trường	- Nguồn lực, con người - An toàn thông tin - Rủi ro hoạt động - Chuỗi cung ứng	- Vi phạm, tranh chấp pháp lý - Thay đổi về quy định pháp lý
5. Rủi ro chính trị	6. Rủi ro thương mại quốc tế	7. Rủi ro môi trường	8. Rủi ro xã hội
- Biến động về chính trị - Thay đổi về chính sách quản lý	- Bất ổn địa chính trị, chiến tranh - Rào cản thương mại (thuế quan, phí thuế quan)	- Thiên tai, bão lũ - Sự cố môi trường	- Thay đổi các giá trị văn hóa – xã hội - Thay đổi nhận thức, hành vi xã hội

QUẢN LÝ RỦI RO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG



- Rủi ro đỏ - Mức rất nghiêm trọng**
 - Ảnh hưởng = 4 & xác suất từ 3 đến 4
 - Ảnh hưởng = 3 & xác suất từ 3 đến 4
- Rủi ro cam - Mức nghiêm trọng**
 - Ảnh hưởng = 4 & xác suất = 2
 - Ảnh hưởng = 3 & xác suất = 2
 - Ảnh hưởng = 2 & xác suất từ 3 đến 4
- Rủi ro vàng - Mức trung bình**
 - Ảnh hưởng = 4 & xác suất = 1
 - Ảnh hưởng = 3 & xác suất = 1
 - Ảnh hưởng = 2 & xác suất = 2
 - Ảnh hưởng = 1 & xác suất từ 3 đến 4
- Rủi ro xanh - Mức không đáng kể**
 - Ảnh hưởng = 1 & xác suất từ 1 đến 2
 - Ảnh hưởng = 2 & xác suất = 1

Rủi ro thuần = Ảnh hưởng x khả năng xảy ra

- Yêu cầu thực hiện kế hoạch hành động để quản trị rủi ro (KHHD QTRR) ngay lập tức tại các đơn vị có liên quan.
Báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc để xem xét và chỉ đạo trực tiếp.
- Yêu cầu các KHHD QTRR phải được các đơn vị có liên quan xác định thực hiện và có KHHD chuẩn bị sẵn sàng để khi xảy ra sẽ ngay lập tức áp dụng.
Báo cáo Tổng giám đốc để xem xét và chỉ đạo trực tiếp.
- Đưa vào danh sách theo dõi. Trưởng các phòng ban có trách nhiệm giám sát việc thực hiện đầy đủ các quy trình tác nghiệp, kiểm soát hiện có.
- Không có mối quan tâm lớn, được quản lý bởi các quy trình thông thường

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT

Nhằm mục đích ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực do rủi ro gây ra, Tổng Công ty đã tập trung nguồn lực, đưa ra các hành động để loại bỏ hoặc giảm thiểu mức độ tác động hoặc khả năng xảy ra của rủi ro. Tổng Công ty đã cân nhắc và tập trung vào 4 nhóm giải pháp trọng điểm.

Nhóm 1

Tránh/loại bỏ các nguồn gây rủi ro thông qua việc thay đổi quy trình, hoạt động.

Nhóm 2

Giảm thiểu mức độ tác động thông qua việc thay thế, lựa chọn những phương pháp tiên tiến, hiệu quả hơn.

Nhóm 3

Giảm thiểu khả năng xảy ra thông qua việc can thiệp, cải tiến công nghệ kỹ thuật.

Nhóm 4

Áp dụng các biện pháp hành chính như chuyển giao rủi ro, chấp nhận rủi ro để có thể đạt được các kết quả kỳ vọng.

Tùy thuộc vào mức rủi ro mà lựa chọn 1 hoặc nhiều giải pháp trong 4 nhóm giải pháp trên. Đối với các rủi ro nghiêm trọng, bên cạnh tìm kiếm các giải pháp ngăn ngừa, các hành động ứng phó khi rủi ro xảy ra cũng được xem xét và thiết lập.

DIỄN TẬP ỨNG PHÓ

Đối với các rủi ro nghiêm trọng, định kỳ Tổng Công ty sẽ diễn tập ứng phó khi sự cố xảy ra nhằm nâng cao khả năng ứng phó và giảm thiểu các thiệt hại có thể gây ra. Trong năm 2025, Tổng Công ty đã thực hành nhiều hoạt động diễn tập ứng phó với rủi ro như: Cháy nổ, Thiên tai bão lũ, Tai nạn lao động.



THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

Kết quả thực hiện các hành động, giải pháp được theo dõi và đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu ban đầu. Thông qua hoạt động theo dõi, đánh giá, Tổng Công ty sẽ tiến hành cải tiến các hoạt động nhằm nâng cao kết quả hoạt động đồng thời là đầu vào cho việc thiết lập mục tiêu hoạt động.

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ hiện áp dụng một loạt các chính sách tiên tiến nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất bền vững và tạo ra môi trường làm việc công bằng, an toàn.

Chính sách phát triển bền vững

- Phát triển bền vững, kinh doanh liên tục là xu hướng thời đại cũng là yêu cầu chung mà mọi doanh nghiệp phải thực hiện. Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết định hướng và xây dựng chiến lược phát triển của Tổng Công ty dựa trên các nguyên tắc cốt lõi của phát triển bền vững nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững chung.
- Ban lãnh đạo và Tổng Công ty cam kết:
- Duy trì và cải tiến liên tục các hoạt động về bảo vệ môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm và cải thiện môi trường tự nhiên.
- Loại bỏ sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong chuỗi cung ứng.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, triển khai các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn.
- Cung cấp môi trường làm việc bình đẳng, công bằng, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
- Đóng góp tích cực vào các hoạt động phát triển cộng đồng, nâng cao chất lượng sống của nhân loại.
- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tích hợp công nghệ mới vào hoạt động sản xuất.
- Thúc đẩy và hợp tác cùng đối tác xây dựng chuỗi giá trị bền vững.
- Tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, yêu cầu của Toàn thể giới nói chung và Việt Nam nói riêng về phát triển bền vững.
- Nâng cao nhận thức của người lao động và các bên liên quan về phát triển bền vững, thúc đẩy thực hiện phát triển bền vững từ mỗi cá nhân.

Chính sách chống quấy rối – lạm dụng

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết xây dựng và duy trì môi trường làm việc lành mạnh, an toàn, tôn trọng và không khoan nhượng với bất kỳ hành vi quấy rối hoặc lạm dụng nào.
- Ban lãnh đạo và Tổng Công ty cam kết:
- Mọi hành vi quấy rối – lạm dụng đều phải chịu sự trừng phạt/răn đe, cao nhất là sa thải. Nếu tung tin sai sự thật thì cá nhân vi phạm cũng sẽ bị xử lý nghiêm khắc.
- Mọi thông tin liên quan sẽ được bảo mật chặt chẽ và không tiết lộ ra bên ngoài.
- Mọi hành vi trả thù/trả đũa các cá nhân có liên quan bị nghiêm cấm tuyệt đối. Người khiếu nại và người làm chứng sẽ được bảo vệ trước các hình thức trả thù/trả đũa. Người thực hiện trả thù/trả đũa sẽ chịu sự trừng phạt nghiêm khắc.
- Cung cấp một cơ chế báo cáo và xử lý các hành vi quấy rối – lạm dụng cũng như theo dõi và cải tiến liên tục quá trình thực hiện để ngăn ngừa và loại bỏ mọi hành vi quấy rối – lạm dụng tại Tổng công ty.
- Tổ chức các chương trình đào tạo thường xuyên để nâng cao nhận thức và kỹ năng của người lao động về quấy rối – lạm dụng cũng như cách xử lý khi bị quấy rối – lạm dụng.

Chính sách chất lượng

- Chất lượng là giá trị quyết định sự tồn tại và phát triển của Tổng Công ty. Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết thiết lập, thực hiện và cải tiến liên tục các quá trình cần thiết để cung cấp sản phẩm đạt chất lượng tới tay khách hàng và người sử dụng.
- Tổng công ty cam kết:
- Cung cấp nguồn lực đầy đủ và phù hợp để thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến liên tục Hệ thống quản lý chất lượng.
- Đạt khách hàng làm trọng tâm, luôn cung cấp sản phẩm đạt chất lượng, phù hợp với yêu cầu của khách hàng và người sử dụng.
- Thúc đẩy tiếp cận và sử dụng kiến thức, công nghệ mới vào thực hành sản xuất xanh, phù hợp với xu hướng kinh tế tuần hoàn.

Chính sách chống tham nhũng – hối lộ

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết xây dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, liêm chính và không khoan nhượng với bất kỳ hành vi tham nhũng, hối lộ hay gian lận nào.
- Chính sách chống tham nhũng – hối lộ được áp dụng cho mọi hoạt động kinh doanh diễn ra tại Tổng Công ty và các đơn vị liên quan.
- Tuyệt đối cấm mọi hành vi hối lộ, nhận hối lộ, tham nhũng, gian lận, biển thủ hoặc lạm dụng chức quyền vì mục đích cá nhân.
- Yêu cầu tất cả các hoạt động kinh doanh, giao dịch và quan hệ hợp tác với các bên liên quan phải được thực hiện minh bạch, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.
- Cung cấp cơ chế an toàn, bảo mật để người lao động hoặc bên liên quan có thể báo cáo các hành vi tham nhũng, hối lộ. Tất cả các báo cáo sẽ được điều tra công bằng, minh bạch và xử lý nghiêm minh.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc thực hành các biện pháp chống tham nhũng – hối lộ.

Chính sách chống phân biệt đối xử

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ nhận thức sâu sắc rằng chống phân biệt đối xử là một trong những nguyên tắc cốt lõi giúp thiết lập môi trường làm việc hiệu quả, khuyến khích người lao động hoàn thành công việc với hiệu quả cao nhất. Do đó, Tổng Công ty cam kết xây dựng một môi trường làm việc công bằng, hòa nhập và tôn trọng sự đa dạng, nơi mọi cá nhân đều được đối xử bình đẳng, không có bất kỳ hình thức phân biệt đối xử nào.
- Cam kết không phân biệt đối xử dựa trên giới tính, tuổi tác, dân tộc, tôn giáo, tình trạng hôn nhân, khuyết tật, xu hướng tình dục, hoặc bất kỳ đặc điểm cá nhân nào khác.
- Xây dựng môi trường làm việc bình đẳng, tôn trọng và lắng nghe. Mọi cá nhân đều được đối xử và trao quyền bình đẳng như nhau.
- Thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến liên tục các hành động giúp kiểm soát và loại bỏ mọi hành vi phân biệt đối xử trong Tổng Công ty.
- Bất kỳ hành vi phân biệt đối xử nào, dù là trực tiếp hay gián tiếp, sẽ được xử lý nghiêm minh theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.
- Nâng cao nhận thức và hiểu biết của cán bộ công nhân viên để thúc đẩy việc thực hành chính sách này.

Chính sách sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ nhận thức sâu sắc rằng việc sử dụng Lực lượng lao động hiệu quả và phù hợp với thông lệ quốc tế, tuân thủ quy định luật pháp là điều kiện tiên đề then chốt để đạt được các thành tựu pháp triển bền vững. Do đó, Tổng Công ty đã đưa ra những cam kết mạnh mẽ về việc sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.
- Tổng Công ty cam kết:
- Không sử dụng lao động trẻ em hoặc khuyến khích các mối quan hệ kinh doanh của Tổng Công ty sử dụng lao động trẻ em cho các hoạt động không được phép.
- Bố trí công việc và thời gian lao động phù hợp với lực lượng lao động vị thành niên, tạo điều kiện để các em có cơ hội phát triển đồng đều về thể chất và trí tuệ.
- Mọi cá nhân đều có quyền tự do và bình đẳng. Nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng, tạo điều kiện sử dụng lao động cưỡng bức trong chuỗi giá trị mà Tổng Công ty đang tham gia.
- Thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến liên tục các cơ chế giúp báo cáo và xử lý mọi hành vi vi phạm.
- Thúc đẩy việc nâng cao nhận thức, hiểu biết của người lao động về lao động trẻ em và lao động cưỡng bức thông qua đào tạo, truyền thông.

Chính sách an toàn – sức khỏe lao động

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết xây dựng và duy trì một môi trường làm việc an toàn, lành mạnh nhằm bảo vệ sức khỏe và an toàn của toàn thể cán bộ công nhân viên, khách hàng, và các bên liên quan. Với phương châm "An toàn để Sản xuất – Sản xuất phải An toàn", Công ty cam kết cung cấp và duy trì một nơi làm việc an toàn và một hệ thống công việc an toàn và lành mạnh thông qua:
- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp;
- Chủ động nhận diện, đánh giá và kiểm soát các mối nguy hại tại nơi làm việc, đảm bảo phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp;
- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động và cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động;
- Tổ chức các chương trình đào tạo thường xuyên để nâng cao nhận thức và kỹ năng của người lao động về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp;
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và cải tiến liên tục các quy trình, thiết bị và biện pháp an toàn nhằm đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp.

Chính sách môi trường

- Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cam kết thực hiện việc bảo vệ môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường thông qua:
- Thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến liên tục Hệ thống quản lý môi trường theo các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 14001:2015;
- Tuân thủ đầy đủ các quy định/yêu cầu pháp luật về bảo vệ môi trường tại Việt Nam;
- Cung cấp khuôn khổ để thiết lập và thực hiện các mục tiêu môi trường;
- Định kỳ đánh giá hiệu quả các biện pháp thực hiện, cải tiến quy trình và áp dụng các sáng kiến mới nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường.



CHƯƠNG 03

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Bối cảnh bền vững	46
Báo cáo phát triển bền vững	48
Phương pháp thực hiện	50
Nguyên tắc	52
Bên liên quan	54
Phương pháp xác định chủ đề trọng yếu	56
Chủ đề trọng yếu	58



QUỐC TẾ

Giai đoạn 2020–2025 đã chứng kiến nhiều thành tựu đáng kể trong nỗ lực phát triển bền vững toàn cầu. Khoảng 100 triệu người đã được cải thiện tiếp cận năng lượng sạch nhờ sự thay đổi chính sách và thị trường. Các tổ chức quốc tế hỗ trợ thành công cho 132 quốc gia thoát khỏi nghèo đói đa chiều, góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực trong đời sống người dân. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng đóng vai trò then chốt, giúp các quốc gia ra quyết định dựa trên bằng chứng và mở rộng quy mô giải pháp cho các thách thức lớn. Bên cạnh đó, hơn 816 triệu cử tri được hỗ trợ tham gia bầu cử, thúc đẩy quản trị công bằng và hiệu quả.

Tuy vậy, những khó khăn và thách thức vẫn tồn tại, đòi hỏi sự quyết tâm và phối hợp toàn cầu. Gần 80% người nghèo sống tại các khu vực dễ bị tổn thương bởi thiên tai và biến đổi khí hậu, làm gia tăng nguy cơ đảo ngược các thành tựu đã đạt được. Các cuộc xung đột và khủng hoảng tại nhiều nơi như Trung Đông, Nga – Ukraina tiếp tục đe dọa tính mạng con người và làm trì trệ tiến trình phát triển. Trong kỷ nguyên số, trí tuệ nhân tạo vừa mang lại cơ hội, vừa đặt ra thách thức về khả năng thích ứng của con người. Bên cạnh đó, việc quản lý tài nguyên như nước và đại dương còn nhiều bất cập, đòi hỏi sự phối hợp đa bên để ngăn chặn ô nhiễm và cạn kiệt nguồn lực.

Dù đã đạt được nhiều tiến bộ quan trọng, phát triển bền vững vẫn đối mặt với những thách thức đa chiều và phức tạp. Trong bối cảnh đó, quan hệ đối tác đa bên đóng vai trò trung tâm, kết nối chính phủ, doanh nghiệp, học viện và xã hội dân sự. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên không chỉ giúp chia sẻ kiến thức mà còn giám sát tiến độ và huy động nguồn lực mới. Chính sự hợp tác đa phương sẽ mở đường cho một tương lai phát triển vững chắc và bền lâu.



VIỆT NAM

Trong quá trình phát triển bền vững, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật nhưng vẫn đối mặt với những thách thức phức tạp, đặc biệt liên quan đến biến đổi khí hậu và an ninh xã hội trong kỷ nguyên số. Các vấn đề như thiên tai, nước biển dâng, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long và sự gia tăng bạo lực giới trên không gian mạng đang đe dọa trực tiếp đến sinh kế và sự an toàn của hàng triệu người dân.

Về thành tựu, Việt Nam đã có tiến bộ rõ nét trong thúc đẩy bình đẳng giới với kế hoạch hành động quốc gia đầu tiên về phụ nữ, hòa bình và an ninh. Cam kết chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) được thể hiện qua việc triển khai 17 dự án tiềm năng, cùng cải cách chính sách như Luật Điện lực sửa đổi và Quy hoạch điện VIII. Công tác số hóa quản lý dân số, thu thập dữ liệu hiện đại và khởi động lộ trình khử carbon trong công nghiệp cũng là những điểm sáng, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.



Dù có nhiều tiềm năng, Việt Nam vẫn gặp phải các rào cản về thủ tục hành chính, tích hợp lưới điện, năng lực địa phương và huy động tài chính ưu đãi trong chuyển đổi năng lượng. Bên cạnh đó, các thách thức về chia sẻ dữ liệu giữa các bộ ngành, khung pháp lý chưa hoàn thiện, tội phạm có tổ chức và buôn bán người ngày càng phức tạp sau đại dịch, đặc biệt ảnh hưởng đến thanh niên, trẻ em ở vùng nông thôn và phụ nữ thiếu quyền tiếp cận nguồn lực.

Qua đó, việc tham gia và phối hợp chặt chẽ giữa chính phủ, đối tác quốc tế và khu vực tư nhân trở nên cấp thiết nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trên lộ trình trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045.

NGÀNH DỆT MAY

Bối cảnh phát triển bền vững của ngành dệt may toàn cầu hiện đang bước vào một giai đoạn chuyển đổi then chốt, dịch chuyển từ các nỗ lực đơn lẻ sang mục tiêu xây dựng một ngành công nghiệp "tác động tích cực ròng" (net positive)

Để tái định hình giá trị ngành dệt may, các doanh nghiệp đang hướng tới ba mục tiêu lớn:

-  **Giảm 50% việc sử dụng tài nguyên nguyên bản:** Thúc đẩy sử dụng các nguyên liệu tái chế và bền vững để giảm áp lực lên tài nguyên thiên nhiên.
-  **Đảm bảo mức lương đủ sống (living wage):** Tập trung vào việc xóa bỏ bất bình đẳng thu nhập và đảm bảo quyền lợi kinh tế cho tất cả người lao động trong chuỗi giá trị.
-  **Loại bỏ phát thải và ô nhiễm:** Hướng tới một quy trình sản xuất sạch hơn, không gây hại cho hệ sinh thái.

Tuy nhiên, Ngành dệt may toàn cầu hiện đối mặt với áp lực từ các quy định và chính sách mới, buộc doanh nghiệp phải minh bạch hóa chuỗi cung ứng, đặc biệt dưới tác động của các đạo luật tại California (Mỹ) và tiêu chuẩn báo cáo ESG của châu Âu. Bên cạnh đó, chính sách thuế quan và thương mại đang thay đổi bản đồ xuất nhập khẩu, đòi hỏi các thương hiệu thích ứng nhanh để duy trì năng lực cạnh tranh. Kinh tế tuần hoàn trở thành chiến lược kinh doanh thực tế với thị trường bán lại (resales) dự kiến tăng trưởng vượt trội, đồng thời các quốc gia sản xuất lớn như Bangladesh chuyển đổi rác thải dệt may thành nguyên liệu giá trị cao, mở ra lộ trình tuần hoàn mới. Công nghệ và AI ngày càng đóng vai trò thiết yếu, giúp tối ưu hóa hiệu suất kinh doanh, đồng thời thay đổi hành vi mua sắm của người tiêu dùng và buộc các thương hiệu phải cấu trúc lại dữ liệu kỹ thuật số. Tuy nhiên, ngành vẫn đối mặt với những thách thức về công bằng xã hội như bất bình đẳng giới trong lực lượng lao động và sự gia tăng tội phạm có tổ chức liên quan đến buôn bán người và cưỡng bức lao động, đặt ra yêu cầu cấp thiết về minh bạch và trách nhiệm trong chuỗi cung ứng.

Năm 2026 được dự báo sẽ là một năm đầy "thách thức" hơn là "bất định", nơi sự nhanh nhạy và khả năng thích ứng với các quy định mới về môi trường và công nghệ sẽ quyết định sự sống còn của các doanh nghiệp dệt may.



MỤC ĐÍCH

Báo cáo Phát triển bền vững 2025 thể hiện rõ các kết quả quản lý tác động kinh tế, môi trường và con người của Tổng công ty Hòa Thọ theo tiêu chuẩn quốc tế. Báo cáo cũng giúp Hòa Thọ khẳng định năng lực tuân thủ pháp luật tại Mỹ, EU và Nhật Bản. Công ty ưu tiên tích hợp giá trị bền vững thông qua chuyển đổi số (ERP/Power BI), AI nâng cao năng suất và cam kết giảm phát thải bằng năng lượng tái tạo, Biomass. Về xã hội, Hòa Thọ duy trì nguồn nhân lực nhờ chính sách đãi ngộ công bằng, an toàn lao động và đào tạo kỹ năng. Báo cáo được thiết lập dựa trên các nguyên tắc và yêu cầu của tiêu chuẩn quốc tế về công bố kết quả ESG (như bộ tiêu chuẩn GRI, bộ tiêu chuẩn AAI000), qua đó giúp Tổng công ty tiếp tục củng cố vững chắc niềm tin của đối tác đồng thời thiết lập định hướng chiến lược 2026–2030, tối ưu chi phí và duy trì vị thế trong chuỗi cung ứng dệt may xanh.



PHẠM VI



Sản xuất và kinh doanh sợi

Phạm vi hoạt động

Sản xuất và kinh doanh đồ may mặc



Phạm vi thời gian

Báo cáo tập trung xem xét và trình bày các tác động cũng như kết quả thực hiện đã đạt được trong khoảng thời gian từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

Phạm vi báo cáo

Các tác động do Tổng Công ty và các đơn vị thành viên gây ra sẽ được xem xét và trình bày trong báo cáo này. Đối với các tác động mà Tổng Công ty góp phần vào hoặc có liên quan trực tiếp đến thì sẽ được loại trừ khỏi báo cáo này do việc nhận diện và đánh giá gặp nhiều hạn chế. Trong các báo cáo tiếp theo, Tổng Công ty sẽ tiếp cận các nguồn tác động này để giúp hoàn thiện và nâng cao chất lượng.

Tần suất báo cáo

Báo cáo được biên soạn và công bố hàng năm. Đây là báo cáo thứ 3 liên tiếp trong chuỗi Báo cáo Phát triển bền vững mà Tổng Công ty Hòa Thọ đã triển khai. Báo cáo Phát triển bền vững của các năm 2023, 2024 đã được ban hành và sẵn có trên website tại địa chỉ: <https://hoatho.com.vn/quan-he-co-dong/phot-trien-ben-vung>.

Phạm vi địa lý:

Stt	Công ty – Đơn vị	Địa chỉ
1	Nhà máy Sợi Hòa Thọ 1	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
2	Nhà máy Sợi Hòa Thọ 2	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
3	Nhà máy May Hòa Thọ I	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
4	Nhà máy May Veston Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
5	Công ty May Hòa Thọ – Điện Bàn	Khối phố Bồ Mưng 1, Phường Điện Bàn Bắc, TP. Đà Nẵng
6	Công ty May Hòa Thọ – Đông Hà	Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
7	Nhà máy May Hòa Thọ Quảng Ngãi	Đường số 6, lô C6, Khu công nghiệp Tịnh Phong, Xã Thọ Phong, Tỉnh Quảng Ngãi
8	Nhà máy May Hòa Thọ Triệu Phong	Lô CN1, Cụm Công nghiệp Đông Á Tử, Xã Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị
9	Nhà máy May Quế Sơn	Tổ dân phố Yên Lư, Xã Xuân Phú, TP. Đà Nẵng
10	Trung tâm kinh doanh hàng thời trang Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
11	Trung tâm thương mại Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
12	Công ty cổ phần thời trang Hòa Thọ	31 Phan Châu Trinh, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng
13	Công ty TNHH MTV cơ khí xây dựng Hòa Thọ	36 Ông Ích Đường, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
14	Công ty cổ phần Sợi Hòa Thọ – Thăng Bình	Thôn Ngọc Sơn, Xã Thăng Bình, TP. Đà Nẵng
15	Công ty cổ phần May Hòa Thọ – Hội An	Công Ty Cổ Phần May Hòa Thọ – Hội An, TP. Đà Nẵng
16	Công ty cổ phần May Hòa Thọ – Duy Xuyên	855 đường Hùng Vương, Xã Duy Xuyên, TP. Đà Nẵng



Bước 1: Lập kế hoạch	Xác định mục đích/mục tiêu báo cáo	Xác định mục đích và mục tiêu của báo cáo cũng như người dùng dự kiến và ứng dụng của Báo cáo trong thực tế.
	Phân công vai trò, trách nhiệm và quyền hạn	Các vị trí tham gia vào quá trình thiết lập và ban hành Báo cáo phát triển bền vững được nhận diện. Trách nhiệm và quyền hạn của từng vị trí được hoạch định.
	Xác định phạm vi báo cáo	Xem xét và xác định phạm vi báo cáo bao gồm: - Phạm vi hoạt động - Phạm vi địa lý - Phạm vi thời gian - Phạm vi báo cáo - Tần suất báo cáo
	Các bên liên quan	Xác định các bên liên quan đang chịu tác động hoặc có khả năng chịu tác động từ các hoạt động của Tổng Công ty để từ đó xác định và đánh giá các tác động này cũng như kêu gọi sự tham gia/tham vấn của Các bên liên quan và quá trình phát triển bền vững.
Bước 2: Xác định chủ đề trọng yếu	Phân tích bối cảnh	Xem xét các vấn đề nội tại cũng như bối cảnh bền vững bên ngoài để từ đó nhận diện các tác động.
	Nhận diện các tác động	Xem xét và xác định các ảnh hưởng do Tổng Công ty gây ra cho Kinh tế – Môi trường – Xã hội, bao gồm các ảnh hưởng mang tính chất tích cực – tiêu cực, ngắn hạn – dài hạn.
	Đánh giá mức độ tác động	Xem xét và đánh giá mức độ nghiêm trọng mà các tác động gây ra.
	Xác định chủ đề trọng yếu	Xây dựng chuẩn mực và sắp xếp thứ tự ưu tiên của các tác động để xác định các tác động đáng kể. Từ đó nhận diện các chủ đề trọng yếu theo hướng dẫn của bộ tiêu chuẩn GRI.

Bước 3: Thu thập dữ liệu	Thiết lập kế hoạch thu thập dữ liệu dựa trên các nguyên tắc của GRI và AA1000	Xác định các nguyên tắc báo cáo của bộ tiêu chuẩn GRI và AA1000. Xây dựng kế hoạch thu thập dữ liệu.
	Thu thập dữ liệu theo yêu cầu của tiêu chuẩn GRI	Thực hiện thu thập dữ liệu theo kế hoạch đã xây dựng.
	Kiểm soát chất lượng dữ liệu nhằm đảm bảo dữ liệu thu thập được là chính xác và phù hợp	Kiểm tra và đánh giá nội bộ nhằm đảm bảo dữ liệu thu thập phù hợp với các nguyên tắc báo cáo và kế hoạch thực hiện
Bước 4: Biên soạn và ban hành báo cáo	Tổng hợp và trình bày báo cáo	Dữ liệu và thông tin được phân tích, xử lý, tổng hợp và biên soạn báo cáo.
	Xem xét, kiểm tra nội bộ	Các bên liên quan và Ban lãnh đạo kiểm tra xem xét nội dung và phê duyệt nội dung.
	Rà soát các tuyên bố đã công bố ở các báo cáo trước	Kiểm tra các tuyên bố đã công bố ở các báo cáo trước nhằm đảm bảo tính chính xác. Không có sự sai lệch nào được phát hiện và công bố lại ở các Báo cáo phát triển bền vững 2023 và 2024
Bước 5: Đảm bảo bởi bên thứ 3	Chính sách	Ban lãnh đạo cấp cao của Tổng Công ty cam kết các tuyên bố được đưa ra trong báo cáo này là chính xác và khách quan thông qua quá trình ban hành báo cáo. Do nhu cầu sử dụng báo cáo mà việc tìm kiếm sự đảm bảo bởi bên thứ 3 là chưa cần thiết và không thực hiện cho báo cáo này.
	Tuyên bố về mức độ tin cậy	Báo cáo được đảm bảo với mức độ tin cậy Có giới hạn.
Bước 6: Công bố báo cáo	Phương tiện	Báo cáo được công bố ở dạng file điện tử
	Nguồn truy cập	https://hoatho.com.vn/quan-he-co-dong/phan-trien-ben-vung .

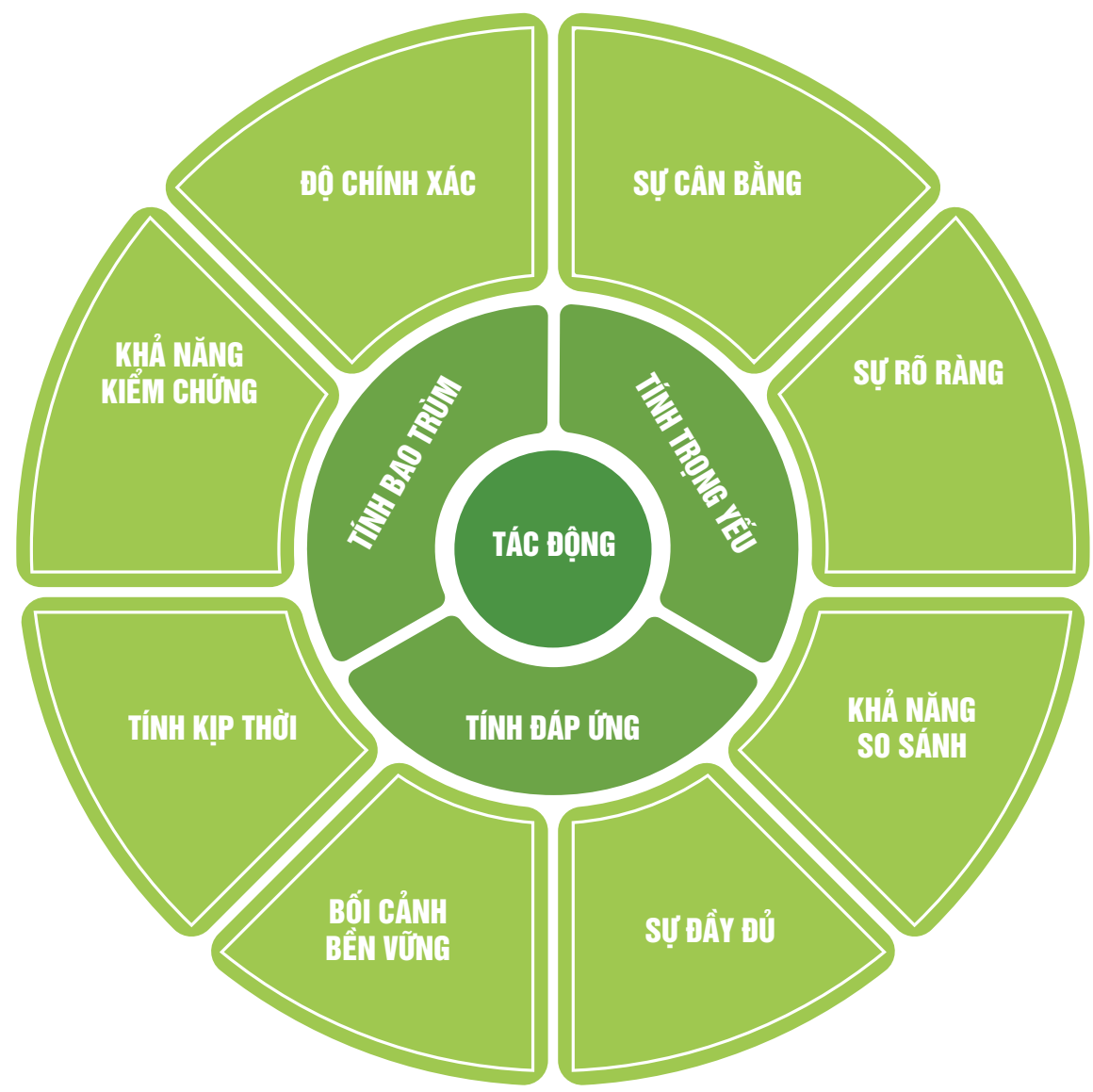


NGUYÊN TẮC

Tổng công ty Hòa Thọ cam kết thực hiện báo cáo bền vững một cách minh bạch, nhất quán và có trách nhiệm giải trình. Để đảm bảo chất lượng thông tin, chúng tôi áp dụng nghiêm ngặt các nguyên tắc được quy định bởi bộ tiêu chuẩn GRI 2021 và tiêu chuẩn AAI000AP (2018)

	Độ chính xác	Hòa Thọ báo cáo các thông tin chính xác và đủ chi tiết để các bên liên quan có thể đánh giá đúng mức độ tác động của Tổng công ty. Các dữ liệu định lượng được đo lường bằng các phương pháp cụ thể và cơ sở tính toán rõ ràng.
	Sự cân bằng	Báo cáo trình bày thông tin một cách khách quan, phản ánh công bằng cả các tác động tích cực và tiêu cực của Tổng công ty đối với nền kinh tế, môi trường và con người. Chúng tôi không bỏ sót các thông tin liên quan đến các tác động tiêu cực.
	Sự rõ ràng	Thông tin được trình bày theo cách dễ tiếp cận và dễ hiểu đối với những người có kiến thức phù hợp về Tổng công ty. Chúng tôi tránh sử dụng các thuật ngữ chuyên môn phức tạp mà không có giải thích kèm theo.
	Khả năng so sánh	Hòa Thọ lựa chọn và tổng hợp thông tin một cách nhất quán để cho phép phân tích sự thay đổi trong các tác động của chúng tôi theo thời gian và so với các tổ chức khác. Các số liệu hiện tại được trình bày cùng với dữ liệu của ít nhất hai kỳ báo cáo trước đó (nếu có).
	Sự đầy đủ	Báo cáo cung cấp đầy đủ thông tin để đánh giá các tác động của Tổng công ty trong kỳ báo cáo, không bỏ sót các hoạt động hoặc tác động có ý nghĩa quan trọng.
	Bối cảnh bền vững	Chúng tôi báo cáo các thông tin về tác động trong bối cảnh rộng lớn hơn của phát triển bền vững, dựa trên các mục tiêu và tiêu chuẩn quốc tế (ví dụ: các mục tiêu về khí hậu theo Hiệp định Paris).
	Tính kịp thời	Hòa Thọ báo cáo thông tin theo lịch trình thường xuyên và đảm bảo thông tin sẵn có kịp thời để người dùng đưa ra các quyết định cần thiết.
	Khả năng kiểm chứng	Chúng tôi thiết lập các hệ thống kiểm soát nội bộ và lưu trữ tài liệu minh chứng để thông tin báo cáo có thể được kiểm tra và đánh giá về chất lượng bởi bên thứ ba hoặc các cơ quan kiểm toán độc lập.
	Tính bao trùm	Hòa Thọ cam kết thực hiện trách nhiệm giải trình đối với những người chịu tác động bởi hoạt động của Tổng công ty và ngược lại. Chúng tôi chủ động nhận diện các bên liên quan (như người lao động, cổ đông, khách hàng, nhà cung cấp và cộng đồng địa phương) và cho phép họ tham gia vào quá trình xác định các chủ đề bền vững trọng yếu.

	Tính trọng yếu	Chúng tôi thực hiện quy trình xác định và ưu tiên các chủ đề bền vững có ảnh hưởng đáng kể nhất đến tổ chức và các bên liên quan. Các chủ đề trọng yếu tại Hòa Thọ (như điều kiện lao động, quản lý năng lượng, và nguồn cung bền vững) được đánh giá dựa trên mức độ ảnh hưởng của chúng đến khả năng tạo ra giá trị trong ngắn, trung và dài hạn.
	Tính đáp ứng	Hòa Thọ phản hồi kịp thời và phù hợp đối với các chủ đề trọng yếu và các mối quan tâm của bên liên quan. Các phản hồi được thực hiện thông qua các quyết định chiến lược, hành động thực tế và truyền thông minh bạch về kết quả hoạt động.
	Tác động	Đây là nguyên tắc bao trùm, yêu cầu Hòa Thọ phải theo dõi, đo lường và chịu trách nhiệm về các tác động (trực tiếp và gián tiếp) từ các hoạt động của mình đối với hệ sinh thái rộng lớn hơn, bao gồm kinh tế, môi trường và xã hội. Chúng tôi đánh giá hiệu quả hành động của mình dựa trên các dữ liệu định tính và định lượng có thể kiểm chứng được.

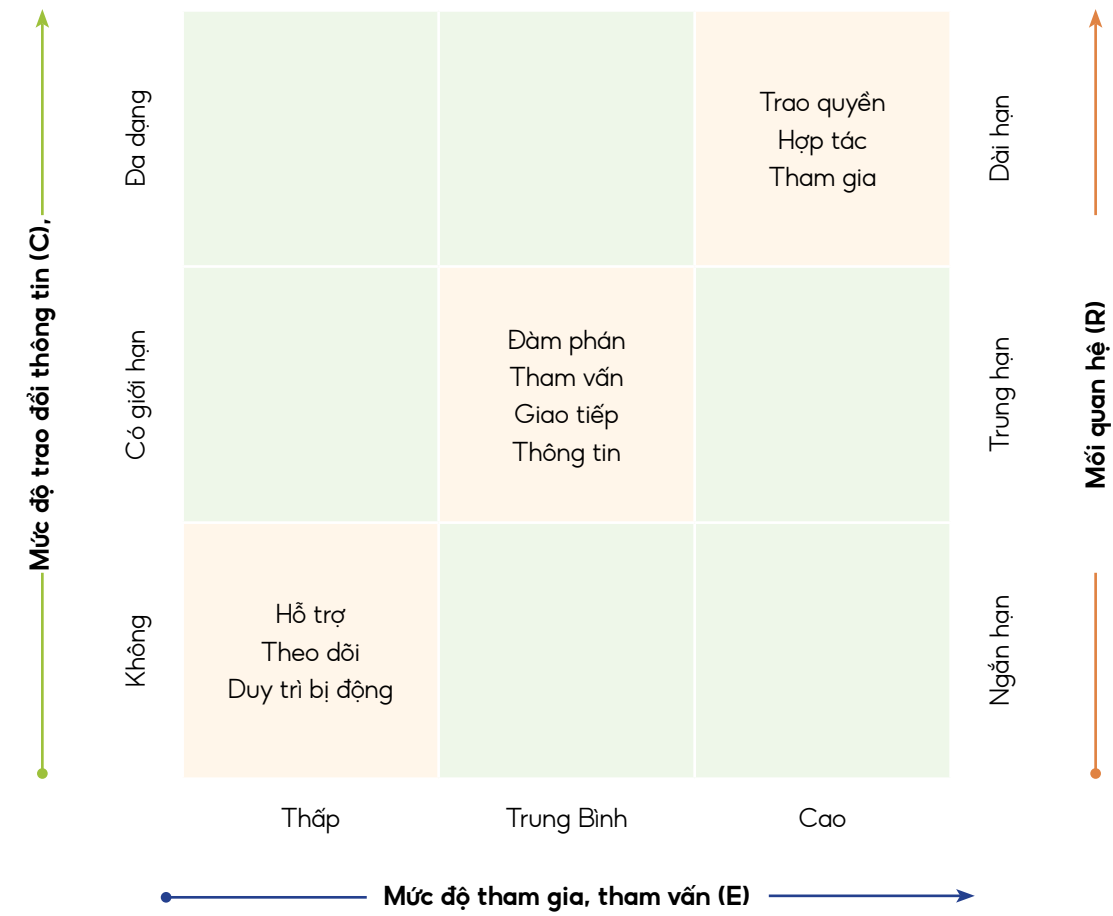


BỀN LIÊN QUAN

Bền liên quan là các bên bao gồm cá nhân hoặc nhóm người/tổ chức có lợi ích đang bị ảnh hưởng hoặc có thể bị ảnh hưởng bởi các hoạt động của Tổng công ty.

	Kinh tế	Môi trường	An sinh - xã hội
Trực tiếp	- Công ty thành viên - Cổ đông - Nhà cung cấp - Khách hàng - Người lao động - Ban lãnh đạo	- Cộng đồng xung quanh - Người lao động - Ban lãnh đạo	- Người lao động - Ban lãnh đạo
Gián tiếp	- Người dùng cuối - Cộng đồng xung quanh - Cơ quan quản lý nhà nước - Đối tác	- Người dùng cuối - Cơ quan quản lý nhà nước - Tổ chức hoạt động môi trường - Ngân hàng	- Cộng đồng xung quanh - Nhà cung cấp - Đối tác

Bên liên quan	Mối quan tâm, lợi ích liên quan	Phương pháp tham gia, tham vấn
Công ty thành viên	- Kết quả hoạt động kinh doanh, - Kết quả hoạt động về phát triển bền vững, - Chính sách, mục tiêu, - Hoạt động quản trị.	- Hợp tác, - Tham gia,
Cổ đông	- Lợi ích kinh tế, - Kết quả hoạt động về phát triển bền vững, - Kết quả hoạt động kinh doanh.	- Hợp cổ đông, - Tham vấn - Trao đổi thông tin gián tiếp
Khách hàng	- Chất lượng sản phẩm, - Nguồn gốc sản phẩm, - Chính sách hỗ trợ, dịch vụ sau bán hàng, - Kết quả hoạt động môi trường, trách nhiệm xã hội	- Đối thoại, - Khảo sát thông tin - Tham gia, tham vấn
Người dùng cuối	- Chất lượng sản phẩm, - Nguồn gốc sản phẩm, - Môi trường tự nhiên, - Uy tín thương hiệu.	- Theo dõi, - Truyền thông thụ động, - Hỗ trợ
Đối tác	- Cơ hội hợp tác, - Hiệu quả quản trị, - Lợi ích kinh tế, - Kết quả hoạt động môi trường, trách nhiệm xã hội.	- Đối thoại, trao đổi trực tiếp - Tham vấn
Người lao động	- Lợi ích kinh tế, - Môi trường lao động, - Chế độ, phúc lợi, - Cơ hội phát triển nghề nghiệp.	- Truyền thông nội bộ, - Tham vấn thông tin, - Đối thoại trực tiếp, - Hội họp.
Ban lãnh đạo	- Chính sách, chiến lược phát triển, - Phương pháp quản lý, quản trị, - Trách nhiệm, quyền hạn - Chế độ, phúc lợi, - Cơ hội phát triển.	- Trao quyền, - Hợp tác.
Cộng đồng xung quanh	- Đóng góp vào sự ổn định và phát triển cộng đồng, - Môi trường sống, - Phát triển kinh tế, - Phát triển hạ tầng và tiện ích.	- Tham vấn, - Truyền thông gián tiếp, - Theo dõi qua website, - Đối thoại với đại diện cộng đồng
Cơ quan QLNN	- Tuân thủ yêu cầu pháp lý, - Hỗ trợ phát triển kinh tế, - Đóng góp xã hội và tự nhiên, - Cân bằng các lợi ích kinh tế và xã hội, - Đổi mới và phát triển bền vững.	- Truyền thông thụ động, - Công văn, báo cáo, - Website.



PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Xác định các chủ đề trọng yếu là quy trình cốt lõi để Tổng Công ty Hòa Thọ tập trung báo cáo vào các vấn đề phản ánh những tác động đáng kể nhất của tổ chức lên kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả các tác động đến quyền con người. Quy trình này được thực hiện định kỳ để cập nhật những thay đổi trong hoạt động kinh doanh và mối quan hệ với các bên liên quan.

Bước 1: Hiểu bối cảnh của tổ chức

Tổng Công ty xem xét một cách tổng quan ở cấp độ cao về các hoạt động kinh doanh (ngành Sợi và May mặc), các mối quan hệ kinh tế và các thực thể mà tổ chức kiểm soát hoặc có lợi ích (bao gồm các công ty con như May Duy Xuyên, Sợi Thăng Bình...). Ngoài ra, các hoạt động và vấn đề của Tổng Công ty được đặt trong bối cảnh bền vững chung của toàn cầu, quốc gia và của ngành để xem xét một cách toàn diện và đầy đủ nhất.

Bước 2: Nhận diện các tác động thực tế và tiềm tàng

Hòa Thọ nhận diện các tác động thực tế bao gồm cả tác động tích cực và tiêu cực xuyên suốt chuỗi giá trị.

Khía cạnh Kinh tế – Quản trị	Khía cạnh Môi trường	Khía cạnh Con người – Xã hội
Ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả vận hành và rủi ro pháp lý; được đánh giá dựa trên tuân thủ pháp luật và quyền lợi các bên liên quan (khách hàng, nhà cung cấp, cơ quan quản lý).	Tập trung giảm thiểu tác động đến tự nhiên và khả năng phục hồi môi trường; có sự tham vấn từ cộng đồng và các bên liên quan.	Đặt con người làm trung tâm, chú trọng sức khỏe, đời sống và các mối quan hệ xã hội; thu thập ý kiến từ người lao động, cộng đồng và tổ chức liên quan.

Tổng Công ty sẽ tập trung xem xét và đánh giá các tác động thực tế, đã phát sinh do Tổng Công ty gây ra hoặc đóng góp vào. Đối với các tác động tiềm ẩn, các ảnh hưởng này sẽ được cân nhắc trong các báo cáo tiếp theo.



	Tiêu cực	Tích cực
Kinh tế – Quản trị	Vi phạm pháp luật, Hỗ trợ/dẫn dắt các hoạt động vi phạm pháp luật Ảnh hưởng đến lợi ích của các bên hữu quan một cách tiêu cực	Tạo cơ hội phát triển kinh tế vi mô/vĩ mô Hỗ trợ thực thi các chính sách phát triển kinh tế/xã hội/quản lý nhà nước Hỗ trợ nâng cao các hoạt động tuân thủ yêu cầu pháp luật
Tự nhiên	Các ảnh hưởng nghiêm trọng đến Môi trường tự nhiên, làm thay đổi môi trường tự nhiên theo chiều hướng tiêu cực và không thể phục hồi lại hiện trạng ban đầu	Cải tạo/phục hồi môi trường tự nhiên: · Giảm nồng độ chất gây ô nhiễm · Cải thiện hệ sinh thái Giảm khai thác/sử dụng tài nguyên thiên nhiên
Con người	Gây tổn thương đến sức khỏe thể chất Gây ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần Vi phạm các quyền con người (được Pháp luật bảo vệ)	Cải thiện sức khỏe thể chất/tinh thần Nâng cao khả năng đáp ứng các nhu cầu cơ bản, bao gồm Nhân quyền.

Bước 3: Đánh giá mức độ quan trọng của các tác động

Các tác động sau khi nhận diện được phân tích định tính và định lượng để đánh giá mức độ quan trọng:

	Thấp	Trung bình	Cao
Kinh tế – Quản trị	Phạm vi ảnh hưởng đến 1 cá nhân; Không ảnh hưởng đến chính sách quản lý, pháp lý; Mức độ ảnh hưởng dưới 100 triệu đồng.	Phạm vi ảnh hưởng đến nhiều cá nhân, các tổ chức riêng lẻ hoặc kinh tế địa phương; Có thể ảnh hưởng đến các chính sách quản lý của địa phương; Có thể gây ra các tác động pháp lý ở mức độ vi phạm hành chính; Mức độ ảnh hưởng dưới 1 tỷ đồng.	Phạm vi ảnh hưởng đến khu vực, quốc gia hoặc hơn; Có thể ảnh hưởng đến các chính sách quản lý của Quốc gia hoặc hơn; Có thể gây ra các tác động pháp lý ở mức độ vi phạm dân sự/hình sự; Mức độ ảnh hưởng trên 1 tỷ đồng.
Tự nhiên	Ảnh hưởng trong quy mô nhỏ; Có khả năng phục hồi nguyên trạng.	Ảnh hưởng trong quy mô khu vực, lãnh thổ; Có khả năng phục hồi nguyên trạng.	Ảnh hưởng trong quy mô khu vực, quốc gia hoặc hơn; Không có khả năng phục hồi nguyên trạng.
Con người	Ảnh hưởng đến 1 cá nhân; Không vi phạm Nhân quyền; Không để lại tác động lâu dài.	Ảnh hưởng đến nhóm người (nhiều hơn 1 người); Không vi phạm Nhân quyền, Không để lại tác động lâu dài.	Ảnh hưởng đến 1 hoặc nhiều người, cả cộng đồng; Vi phạm nhân quyền; Gây ra tác động lâu dài.

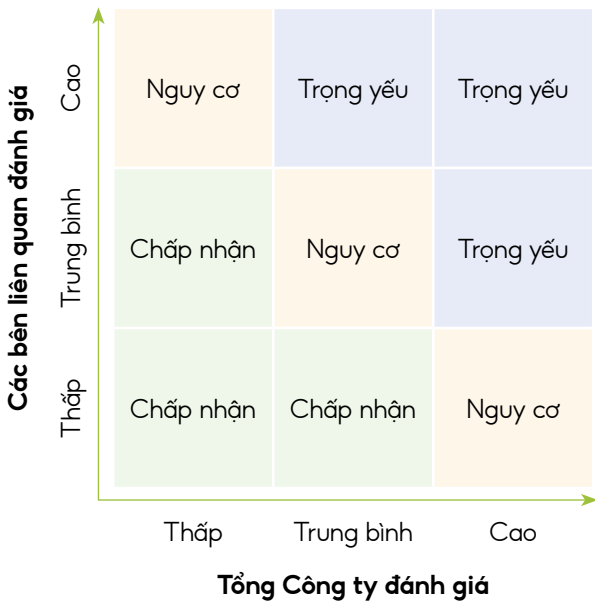
Bước 4: Ưu tiên các tác động đáng kể nhất để báo cáo

Hòa Thọ xếp hạng các tác động theo mức độ và lựa chọn chủ đề trọng yếu để báo cáo, không loại bỏ các vấn đề quan trọng dù khó thu thập dữ liệu. Việc đánh giá có sự tham gia của doanh nghiệp và các bên liên quan.

Các tác động sẽ được phân theo 3 nhóm: Chấp nhận – Nguy cơ – Trọng yếu (theo Mô hình đánh giá tác động).

- Chấp nhận là các nhóm tác động được đánh giá Thấp – Thấp hoặc Trung bình – Thấp. Đây là những tác động không đáng kể.
- Nguy cơ là các nhóm tác động được đánh giá Cao – Thấp hoặc Trung bình – Trung bình. Đây là những tác động không đáng kể nhưng có nguy cơ leo thang thành các tác động đáng kể tiềm ẩn trong tương lai.
- Trọng yếu là các nhóm tác động được đánh giá Trung bình – Cao hoặc Cao – Cao. Đây là những tác động đáng kể mà Tổng Công ty và các bên hữu quan coi trọng, cần có các hành động thỏa đáng.

Phương pháp đánh giá giữ nguyên như năm 2024. Các tác động trọng yếu được công bố, đồng thời vẫn xem xét cả nhóm chấp nhận và nguy cơ để đảm bảo báo cáo đầy đủ.



	Tác động	Nhóm
Quản trị – Kinh tế	Đóng góp vào phát triển kinh tế địa phương	Trọng yếu
	Thúc đẩy chuỗi cung ứng tham gia vào kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn	Trọng yếu
	Thực hiện các yêu cầu pháp lý một cách nhanh chóng, kịp thời giúp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước	Trọng yếu
	Thực hành nghĩa vụ thuế một cách nhanh chóng và phù hợp.	Trọng yếu
	Quản lý rủi ro, nâng cao khả năng kinh doanh liên tục, góp phần đóng góp vào việc thiết lập và cải thiện các biện pháp ứng phó của địa phương khi xảy ra các tình huống bất khả kháng	Nguy cơ
	Nâng cao tính minh bạch trong giao dịch thương mại, ngăn ngừa các hành vi kinh doanh độc quyền, vi phạm pháp luật của nhà cung cấp.	Chấp nhận
	Ngăn ngừa và loại bỏ các hành vi tham nhũng, hối lộ, giúp nâng cao tính minh bạch, khách quan trong giao dịch thương mại.	Nguy cơ
Môi trường	Giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu	Trọng yếu
	Thúc đẩy sử dụng các nguồn năng lượng sạch, thay thế nguồn năng lượng hóa thạch	Trọng yếu
	Sử dụng nhiên liệu sinh học, góp phần giảm thiểu việc khai thác nhiên liệu hóa thạch, bảo vệ môi trường.	Trọng yếu
	Sử dụng nguyên liệu tái chế, góp phần bảo vệ môi trường	Trọng yếu
	Góp phần ngăn ngừa ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí)	Nguy cơ
Con người	Tạo công ăn việc làm và sinh kế cho người lao động cũng như nhóm đối tượng dễ tổn thương trong cộng đồng địa phương	Trọng yếu
	Tạo môi trường khuyến khích học tập và phát triển cho người lao động và cộng đồng	Trọng yếu
	Nâng cao nhận thức của người lao động về vấn đề an toàn lao động, sức khỏe và bệnh nghề nghiệp	Trọng yếu
	Coi trọng sự khác biệt, bình đẳng và đa dạng	Trọng yếu
	Chất lượng cuộc sống và khả năng đáp ứng các nhu cầu của người lao động được đảm bảo	Trọng yếu
	Hỗ trợ giảm thiểu các vấn đề xã hội (trộm cắp, tệ nạn xã hội, nghèo đói...)	Chấp nhận
	Nâng cao nhận thức về Giới và Bình đẳng giới	Chấp nhận
	Nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho người lao động và các bên hữu quan trong chuỗi giá trị cũng như xã hội.	Chấp nhận
	Cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư và những bên có liên quan.	Nguy cơ

So với báo cáo năm 2024, kết quả đánh giá tác động của năm 2025 không có sự thay đổi. Điều này cho thấy tính nhất quán và thống nhất trong tư duy và nhận thức về mức độ tác động của các bên liên quan. Đồng thời, thông qua kết quả đánh giá tác động này cho thấy Tổng Công ty đã có những chính sách phân bổ nguồn lực một cách chính xác để giải quyết các tác động trọng yếu của mình.



CHƯƠNG 04

PHÁT TRIỂN KINH DOANH

Công nghệ sản xuất	62
Hệ thống quản lý	64
Kết quả kinh doanh	66
Thị trường	68
Mua sắm	70
Chính sách thuế	71



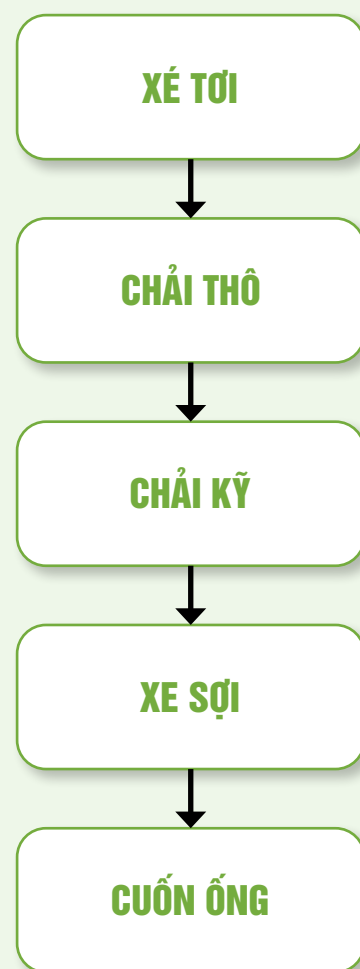
CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

Quy trình công nghệ sản xuất sợi và dệt may tại Tổng Công ty Hòa Thọ được thiết lập theo chuỗi giá trị khép kín, tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý chất lượng quốc tế như ISO 9001:2015 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.



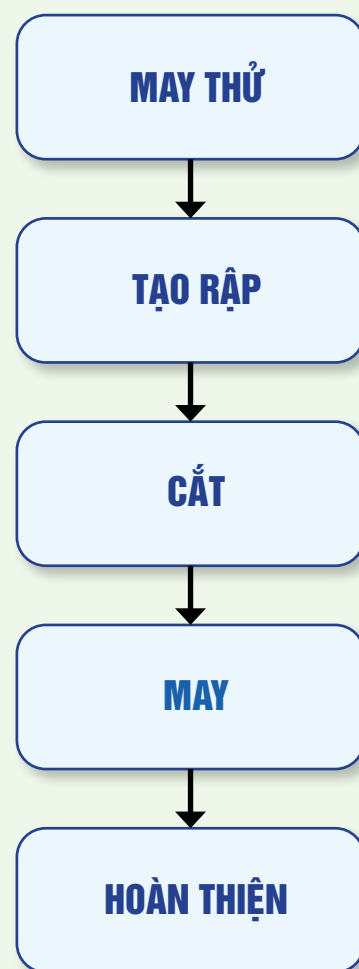
QUY TRÌNH SẢN XUẤT SỢI

Tổng Công ty chuyên sản xuất các loại sợi cotton, sợi polyester và sợi pha giữa cotton với polyester.



QUY TRÌNH SẢN XUẤT MAY MẶC

Hòa Thọ thực hiện các phương thức sản xuất đa dạng từ Gia công (CMT) đến Sản xuất thiết bị gốc (OEM) cho các sản phẩm như veston, quần tây, áo sơ mi và áo khoác.



**NỀN TẢNG
QUẢN LÝ ERP**

**TRÍ THÔNG MINH
NHÂN TẠO
POWER BI**

**HỆ THỐNG LỌC
BỤI BÔNG,
BỤI MỊN**

**LÒ HƠI NHIÊN
LIỆU SINH KHỐI**

QUY TRÌNH SẢN XUẤT SỢI

Tổng Công ty Hòa Thọ chuyên sản xuất các loại sợi cotton, sợi polyester và sợi pha giữa cotton với polyester theo các tiêu chuẩn quản lý chất lượng nghiêm ngặt. Quy trình sản xuất bắt đầu từ khâu tiếp nhận và chuẩn bị nguyên liệu, sử dụng nguồn bông tự nhiên cùng xơ nhân tạo polyester. Sau đó, nguyên liệu trải qua những công đoạn đầu tiên gồm xé tơ, chải thô và chải kỹ nhằm loại bỏ triệt để tạp chất, đồng thời chải các lớp xơ thành hàng thẳng lối. Tiếp theo, thông qua công đoạn kéo sợi/se sợi, các xơ được kéo thành sợi thành phẩm với nhiều chỉ số khác nhau, tùy theo yêu cầu cụ thể của từng đơn đặt hàng.

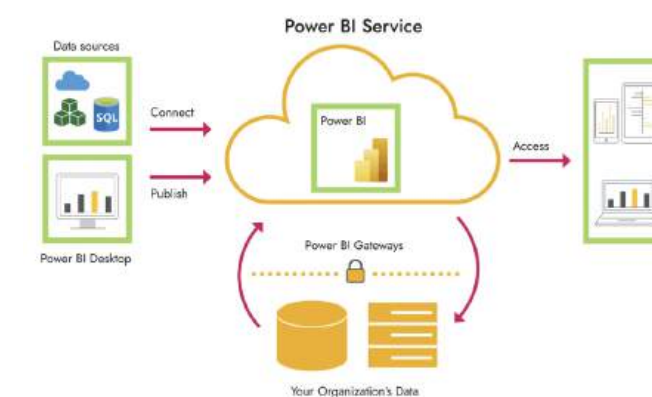


QUY TRÌNH SẢN XUẤT MAY MẶC

Quy trình sản xuất may mặc tại Tổng Công ty Hòa Thọ được triển khai linh hoạt qua nhiều phương thức từ gia công đến sản xuất các dòng sản phẩm chủ lực như veston, quần tây, áo sơ mi và áo khoác. Giai đoạn khởi đầu tập trung vào nghiên cứu và thiết kế (R&D) với việc ứng dụng công nghệ tiên tiến, giúp phát triển bộ sưu tập thời trang trên máy tính để tối ưu hóa độ chính xác và tốc độ làm mẫu. Sau khi vải được xử lý tại các xưởng cắt chuyên biệt, nguyên liệu sẽ được chuyển qua công đoạn may, vận hành tại hệ thống các nhà máy hiện đại như May 1, Veston Hòa Thọ, May Điện Bàn và May Quảng Nam. Cuối cùng, sản phẩm trải qua khâu hoàn thiện tỉ mỉ—bao gồm kiểm tra lỗi, cắt chỉ thừa, ủi ép chuyên sâu và đóng gói—để đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu khắt khe của thị trường quốc tế.

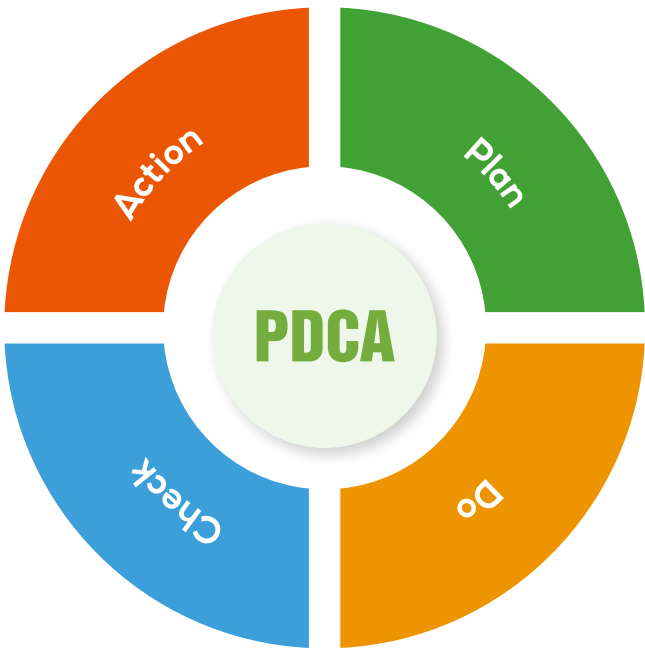
CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ VÀ HỖ TRỢ

Tổng Công ty Hòa Thọ đã hiện đại hóa quản trị hệ thống thông qua việc triển khai hệ thống ERP và các báo cáo quản trị trên nền tảng Power BI, giúp tối ưu hóa hiệu quả quản lý đơn hàng và quy trình sản xuất một cách khoa học. Bên cạnh đó, doanh nghiệp đang đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cùng các dây chuyền tự động hóa hiện đại nhằm thay thế dần lao động phổ thông, phấn đấu đạt mức tăng trưởng năng suất tổng hợp trên 5% vào năm 2026. Đặc biệt, chiến lược phát triển bền vững được hiện thực hóa bằng việc sử dụng nhiên liệu sinh khối (Biomass) cho lò hơi và đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái, giúp giảm thiểu tối đa phát thải khí nhà kính và tối ưu hóa chi phí năng lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 50001:2018.



PDCA - CƠ SỞ NỀN TẢNG

PDCA là một mô hình quản trị lâu đời, đã được chứng minh tính hiệu quả trong suốt bề dày lịch sử hoạt động. Đây là một mô hình quản trị đơn giản, linh hoạt, có thể áp dụng cho nhiều đối tượng và nhiều tổ chức khác nhau. Bên cạnh đó, mô hình này giúp tổ chức linh hoạt điều chỉnh các bước theo thời gian thực, đảm bảo dự án hoàn thành đúng mục tiêu. Quan trọng nhất, PDCA khuyến khích văn hóa học hỏi và cải tiến liên tục trong tổ chức, tạo ra nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. Đó cũng là lý do mà PDCA được xem xét trở thành mô hình quản trị cốt lõi tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ. Mô hình được áp dụng đồng thời ở 3 cấp độ quản lý của Tổng Công ty bao gồm: cấp độ chiến lược, cấp độ điều hành, cấp độ thực hiện. Với tính logic và khả năng lặp lại, PDCA không chỉ là một công cụ quản lý hữu hiệu mà còn là kim chỉ nam giúp tổ chức đối mặt với sự phức tạp và thay đổi liên tục trong môi trường kinh doanh hiện đại.



CẢI TIẾN LIÊN TỤC

- Nối dài thời gian máy dệt xe
- Máy phun sương siêu âm
- Loại bỏ sợi thừa trên bộ lấy mỗi CBF
- Giá đỡ bảo dưỡng bộ hộp số bánh vít nâng hạ giàn cầu máy thô

Công tác đầu tư máy móc thiết bị tự động đã được quan tâm triển khai, trọng yếu như khâu cắt và may, để xuất đầu tư các thiết bị phù hợp với đặc thù sản phẩm, góp phần nâng cao mức độ tự động hóa trong sản xuất. Đội ngũ cải tiến tại các nhà máy đã tích cực nghiên cứu, sáng tạo các giải pháp cải tiến như thiết kế bộ rập, gá cữ, ke lắp... nhằm tích hợp vào máy móc. Thao tác thủ công được thay thế bằng tự động hóa hoặc bán tự động hóa. Nhiều máy móc thiết bị đã được cải tiến để có thể thực hiện đa công đoạn thông qua việc thiết kế linh hoạt các bộ rập chuyên dụng, giúp tăng hiệu suất sử dụng thiết bị và giảm nhu cầu đầu tư mới. Đáng chú ý, chất lượng các sáng kiến cải tiến đã có sự nâng cao rõ rệt. Một số sáng kiến đã được nghiên cứu theo hướng tích hợp cơ – điện tử, tạo ra các cụm thiết bị hoạt động đồng bộ với máy may lập trình, góp phần nâng cao tính ổn định và mức độ tự động hóa trong sản xuất. Công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cải tiến đã được triển khai, đặc biệt thông qua các chương trình đào tạo về tự động hóa, góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ trong thực tế sản xuất. Tại một số nhà máy, công tác cải tiến đã được tổ chức bài bản, hình thành đội ngũ chuyên trách, từng bước xây dựng quy trình cải tiến rõ ràng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và hỗ trợ tích cực cho sản xuất.



CÁC TIÊU CHUẨN CHỨNG NHẬN



Ngay từ thời kỳ hội nhập – đổi mới, dựa trên nền tảng kinh nghiệm sẵn có, Tổng Công ty đã chủ động áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế vào hoạt động quản lý giúp nâng cao hiệu quả hoạt động. Đến nay, Tổng Công ty và các đơn vị thành viên đã đạt chứng nhận cho nhiều tiêu chuẩn quốc tế.

Dựa trên các báo cáo tài chính, báo cáo bảo vệ môi trường và hồ sơ năng lực của doanh nghiệp, dưới đây là danh sách các tiêu chuẩn và chứng nhận mà Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ đã đạt được và đang duy trì:

	Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	Doanh nghiệp đạt chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động sản xuất và kinh doanh các loại sợi cotton, polyester và sợi pha (Chứng chỉ số VN10/00071, có giá trị đến tháng 07/2028)
	Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015	Hòa Thọ vận hành hệ thống quản lý môi trường đạt chuẩn quốc tế cho quy trình sản xuất sợi và may mặc (Chứng chỉ số VN09/00049, có giá trị đến tháng 07/2027)
	Hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2018	Đây là tiêu chuẩn về quản lý năng lượng hiệu quả trong sản xuất các mặt hàng sợi và may mặc xuất khẩu như áo sơ mi, veston, quần (Chứng chỉ số VN23/00000338, có giá trị đến tháng 08/2026)
	Chứng nhận Doanh nghiệp ưu tiên về hải quan	Tổng công ty được cơ quan chức năng công nhận là doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan liên tục từ năm 2018 đến nay.
	Giải thưởng Thương hiệu Quốc gia	Hòa Thọ vinh dự nhận giải thưởng này trong nhiều kỳ liên tiếp vào các năm 2014, 2016, 2018, 2020, 2022 và 2024
	Danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	Doanh nghiệp được ghi nhận là đơn vị xuất khẩu có uy tín trên thị trường quốc tế
	Giấy phép môi trường	Hoạt động của Tổng công ty tuân thủ Giấy phép môi trường số 04/GPMT-STNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng cấp ngày 15/01/2025.
	Trách nhiệm xã hội SA 8000	Theo các báo cáo quản trị, doanh nghiệp cam kết duy trì và tuân thủ các chuẩn mực về trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA 8000 (Thông tin này từ lịch sử hội thoại dựa trên các nguồn quản trị lao động)

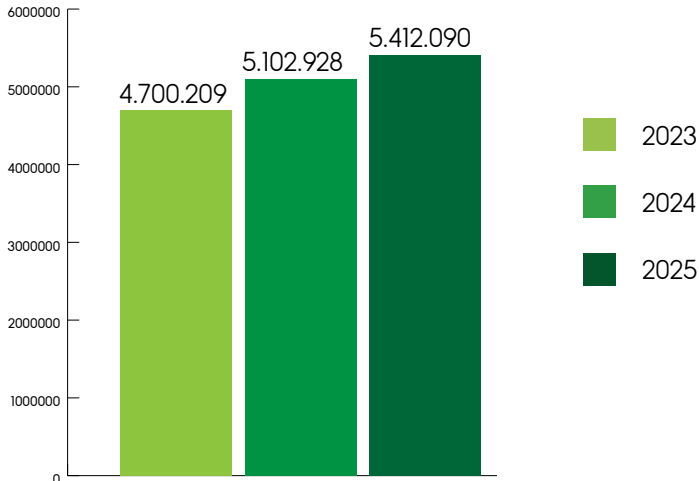
Việc sở hữu các chứng chỉ ISO quốc tế và các danh hiệu quốc gia khẳng định vị thế của Hòa Thọ trong việc đáp ứng các yêu cầu khắt khe về chất lượng, môi trường và năng lượng từ các đối tác toàn cầu.



DOANH THU

5.412 TỶ VND

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ



Doanh thu thuần qua các năm (Đơn vị tính: Triệu VND)

Giá trị kinh tế phân phối



Chi phí vận hành

Chi phí nguyên vật liệu tiêu hao và các chi phí dịch vụ mua ngoài

2.680 TỶ VND



Chi trả cho bên cung cấp vốn

Cổ tức 2025

- Tỷ lệ 40% cho năm 2024
- Tỷ lệ 50% cho năm 2025

144 tỷ VND
180 tỷ VND



Lương và phúc lợi nhân viên:

Thu nhập bình quân | Quỹ khen thưởng

12,26 Triệu VND | **96,29** TỶ VND



Nộp ngân sách chính phủ:

Thuế thu nhập doanh nghiệp

20%

Loại chi phí (Đơn vị: VND)	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Giá vốn hàng bán	4.268.076.376.832	4.510.716.526.556	4.781.567.466.019
Chi phí tài chính	69.386.809.704	84.086.085.086	72.788.265.277
Chi phí bán hàng	84.105.696.267	109.491.732.853	95.595.628.059
Chi phí quản lý doanh nghiệp	158.353.864.802	181.620.716.393	191.578.617.286
Chi phí thuế TNDN (Tổng)	40.937.128.367	70.368.128.043	78.154.968.976

Loại chi phí (Đơn vị: VND)	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Chi phí nguyên liệu	2.371.039.795.168	2.632.163.898.063	2.680.351.785.275
Chi phí nhân viên	1.272.835.241.599	1.378.587.632.878	1.643.671.270.977
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí khác	580.415.634.787	625.961.594.773	599.310.139.157
TỔNG CỘNG (Yếu tố sản xuất)	4.224.290.671.554	4.636.713.125.714	4.923.333.195.409

Chỉ tiêu (Đơn vị: VND)	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Lợi nhuận gộp	432.133.197.220,00	592.212.152.255,00	630.523.064.441,00
Lợi nhuận trước thuế	210.810.530.325,00	352.872.227.121,00	400.601.813.982,00
Lợi nhuận sau thuế	169.873.401.958,00	282.504.099.078,00	322.446.845.006,00
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	4.444,00	6.634,00	7.488,00



Giá trị kinh tế giữ lại

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 ước đạt kỷ lục,

400 TỶ VND

Doanh nghiệp nhận diện biến đổi khí hậu vừa là thách thức về rào cản xanh, vừa là cơ hội để chuyển đổi công nghệ:

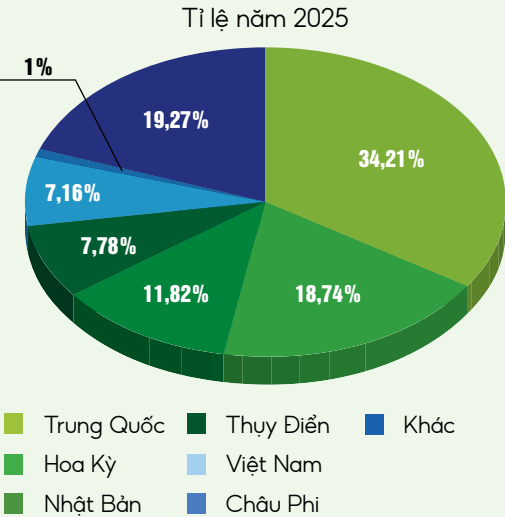
- 1 **Cơ hội và đầu tư:** Hòa Thọ đã chi hơn 25 tỷ đồng đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại các nhà máy để giảm chi phí năng lượng và dấu chân carbon.
- 2 **Thích ứng:** Chuyển đổi mạnh mẽ sang sử dụng nhiên liệu sinh khối (Biomass) với 9.133 tấn trong năm 2025 để thay thế than đá, giúp giảm rủi ro về thuế carbon trong tương lai.
- 3 **Rủi ro:** Các quy định khắt khe từ thị trường Mỹ và EU về sản phẩm bền vững đòi hỏi doanh nghiệp phải liên tục đầu tư cho R&D và truy xuất nguồn gốc bông/sợi.

Hòa Thọ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về an sinh xã hội theo quy định pháp luật Việt Nam:

- 1 **Bảo hiểm và hưu trí:** 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.
- 2 **Quỹ phúc lợi tự nguyện:** Duy trì Quỹ khen thưởng phúc lợi quy mô lớn (hơn 96 tỷ đồng) để chi trả các khoản thưởng lễ, tết và hỗ trợ đời sống, chăm sóc sức khỏe định kỳ cho nhân viên.
- 3 **Ưu đãi thuế:** Công ty con là Công ty Cổ phần Sợi Hòa Thọ – Thăng Bình được hưởng thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm (2016–2030) và được miễn/giảm thuế thu nhập doanh nghiệp trong các giai đoạn cụ thể.
- 4 **Hỗ trợ thông quan hải quan:** Hòa Thọ được công nhận là Doanh nghiệp ưu tiên về hải quan từ năm 2018, giúp giảm thiểu chi phí và thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu.

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CHÍNH

Thị trường (Đơn vị: Triệu VND)	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Trung Quốc	1.708.631,00	1.753.752,00	1.851.609,00
Hoa Kỳ	915.952,00	1.024.173,00	1.014.471,00
Nhật Bản	488.615,00	390.087,00	639.930,00
Thụy Điển	353.501,00	372.507,00	421.231,00
Việt Nam (Nội địa)	227.222,00	377.225,00	387.724,00
Châu Phi	144.913,00	138.837,00	54.337,00
Các vùng địa lý khác	861.375,00	1.046.347,00	1.042.789,00
Tổng Doanh Thu Thuần	4.700.210,00	5.102.929,00	5.412.091,00



Thị trường xuất khẩu đóng vai trò then chốt, đóng góp phần lớn vào tổng doanh thu của Hòa Thọ.

KIM NGẠCH XUẤT KHẨU 268 TRIỆU USD
Ước tính năm 2025

Các thị trường trọng điểm bao gồm:

Thị trường Mỹ:

Đây là thị trường xuất khẩu lớn nhất và quan trọng nhất của HTG. Hòa Thọ được đánh giá là doanh nghiệp hưởng lợi từ xu hướng dịch chuyển đơn hàng ra khỏi Trung Quốc tại Mỹ. Tuy nhiên, thị trường này cũng đang đối mặt với những thách thức ngắn hạn từ chính sách thuế quan mới.

Thị trường Nhật Bản:

Là một trong ba thị trường trụ cột truyền thống của Công ty, duy trì nhu cầu ổn định cho các dòng sản phẩm may mặc cao cấp.

Thị trường Châu Âu (EU):

HTG tận dụng các hiệp định thương mại tự do (như EVFTA) để xuất khẩu các mặt hàng veston và quần áo thời trang sang các quốc gia EU.

Các thị trường khác:

Ngoài ba thị trường chính trên, HTG còn xuất khẩu sang các khu vực khác như Hàn Quốc, ASEAN và các quốc gia trong khối CPTPP.

THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Mặc dù tập trung mạnh vào xuất khẩu, Hòa Thọ vẫn duy trì sự hiện diện tại thị trường trong nước thông qua mảng thời trang nội địa:

Sản phẩm:

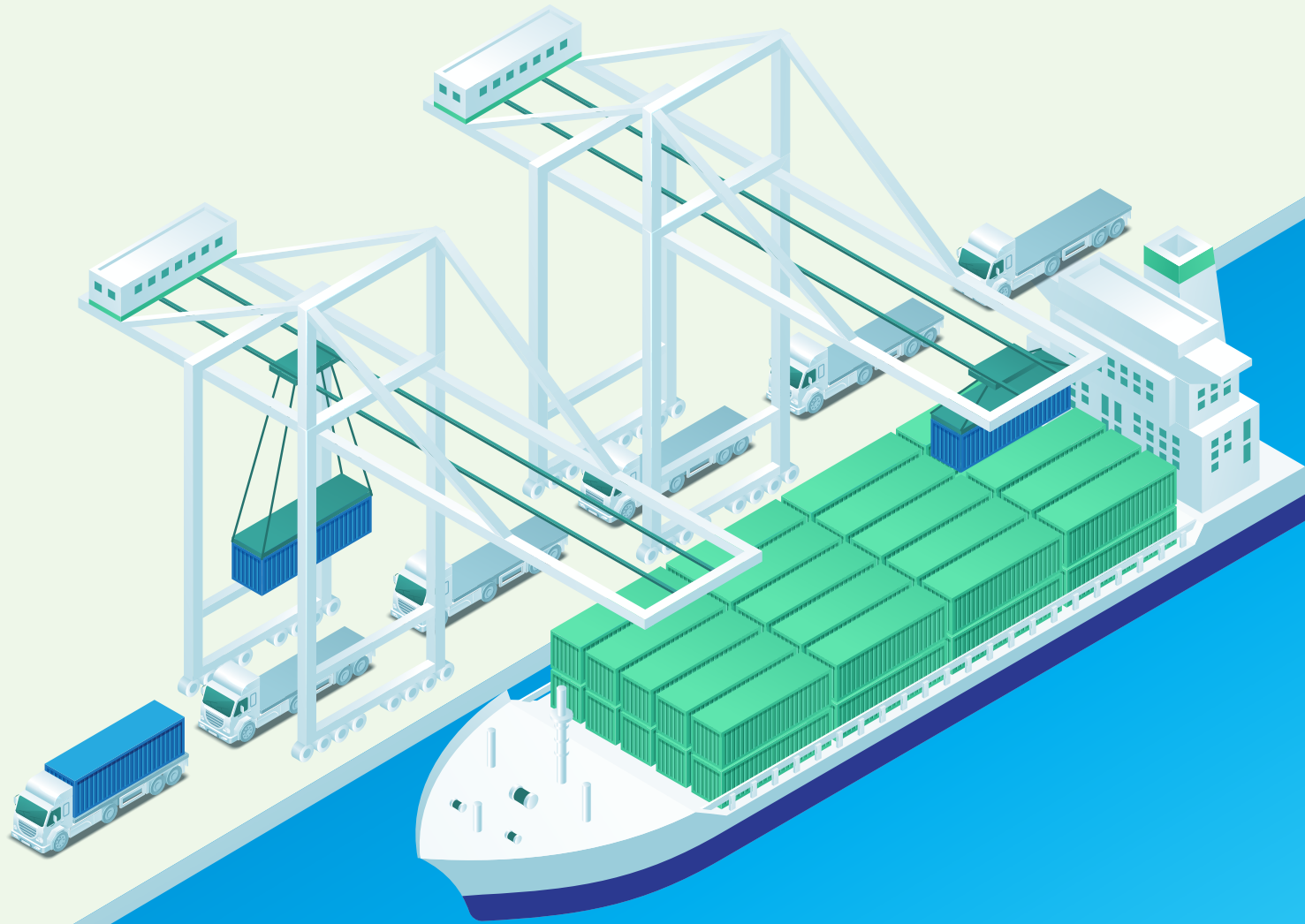
Cung cấp các dòng sản phẩm thời trang công sở, veston nam nữ thông qua hệ thống phân phối và các thương hiệu trực thuộc.

Màng sợi:

Một phần sản lượng sợi được cung ứng cho các doanh nghiệp dệt may trong nước, góp phần hoàn thiện chuỗi cung ứng nội địa.

ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG VÀ RỦI RO THEO THỊ TRƯỜNG

- Cơ hội chuyển dịch đơn hàng:**
HTG có năng lực sản xuất tốt và đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về ESG (WRAP, BSCI, SMETA), giúp Công ty thu hút các đơn hàng dịch chuyển từ Trung Quốc và Bangladesh sang Việt Nam.
- Rủi ro thuế quan tại Mỹ:**
Các thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ có thể tạo ra áp lực cạnh tranh về giá và làm chững lại đà tăng trưởng mảng may trong ngắn hạn.
- Yêu cầu xanh hóa:**
Các thị trường EU và Mỹ ngày càng thắt chặt quy định về truy xuất nguồn gốc và sản xuất bền vững, đòi hỏi HTG phải liên tục đầu tư vào công nghệ và chứng chỉ xanh để duy trì thị phần.



MUA SẴM

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ quản lý các tác động liên quan đến thực hành mua sắm thông qua các chiến lược tối ưu hóa chuỗi cung ứng và nâng cao năng lực nội địa:



Hệ thống quản lý chất lượng:

Áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2015 để kiểm soát quy trình lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp, đảm bảo nguyên liệu đầu vào (bông, xơ, vải) đáp ứng các yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế.



Chiến lược nội địa hóa:

Doanh nghiệp đặt mục tiêu chủ động nguồn cung để giảm rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng và vượt qua các rào cản phòng vệ thương mại. Hòa Thọ đang tích cực tìm kiếm và phát triển nguồn cung trong nước thông qua các hình thức liên kết với các đơn vị dệt nhuộm.



Đáp ứng tiêu chuẩn xanh:

Quy trình mua sắm ngày càng chú trọng đến khả năng truy xuất nguồn gốc của nguyên liệu để đáp ứng các tiêu chuẩn bền vững từ thị trường Mỹ và EU.

Mặc dù Hòa Thọ là một doanh nghiệp dệt may lớn, nhưng đặc thù ngành hàng khiến tỷ lệ chi tiêu cho nguyên liệu cốt lõi tại địa phương vẫn còn những thách thức nhất định:



Các địa điểm hoạt động đáng kể:

Tập trung tại TP. Đà Nẵng (trụ sở chính và cụm nhà máy Sợi, May) và các tỉnh miền Trung như Quảng Trị, Quảng Ngãi nơi có các công ty con và nhà máy vệ tinh.



Tỷ lệ nội địa hóa:

Ước tính đạt khoảng 55%. Điều này bao gồm chi phí cho một phần nguyên phụ liệu, bao bì, dịch vụ mua ngoài và nhân công địa phương.



Giá trị chi tiêu định lượng (2025):

Tổng chi phí nguyên vật liệu tiêu hao trong sản xuất năm 2025 đạt 2.680.351.785.275 VNĐ.



CHÍNH SÁCH THUẾ

Báo cáo Phát triển Bền vững 2025



CÁCH TIẾP CẬN VỀ THUẾ

Chiến lược và Tuân thủ:

Hòa Thọ cam kết tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về thuế của Nhà nước Việt Nam. Doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan để lập báo cáo tài chính và xác định nghĩa vụ thuế.

Trách nhiệm quản trị:

Hội đồng quản trị và Ban điều hành chịu trách nhiệm cao nhất trong việc phê duyệt và giám sát các chính sách tài chính, bao gồm cả nghĩa vụ thuế. Trực tiếp điều hành các hoạt động liên quan đến tài chính và thuế là Giám đốc điều hành phụ trách tài chính (ông Nguyễn Văn Cường) và Kế toán trưởng (bà Nguyễn Thị Tường Long).

Vị thế tuân thủ:

Tổng công ty được công nhận là "Doanh nghiệp ưu tiên về hải quan" liên tục từ năm 2018 đến nay, minh chứng cho mức độ tuân thủ pháp luật về thuế và hải quan ở mức cao.

QUẢN TRỊ THUẾ

Khung quản trị:

Các quy trình về thuế được tích hợp trong hệ thống quản soát nội bộ của Tổng công ty. Hệ thống quản trị ERP và Power BI hỗ trợ việc theo dõi dữ liệu tài chính chính xác, giúp giảm thiểu rủi ro sai sót trong kê khai thuế [GRI 302 synthesis].

Kiểm soát rủi ro:

Nghĩa vụ thuế được kiểm tra định kỳ bởi Ban Kiểm soát và được kiểm toán hằng năm bởi đơn vị độc lập uy tín là KPMG.

Cơ chế báo cáo lo ngại:

Người lao động và các bên liên quan có thể phản ánh các vấn đề không tuân thủ thông qua các cơ chế giải quyết khiếu nại và tranh chấp lao động theo quy định của Tổng công ty.

CÁC BÊN LIÊN QUAN



Cơ quan thuế:

Hòa Thọ duy trì mối quan hệ minh bạch và hợp tác với cơ quan thuế địa phương thông qua việc nộp báo cáo đúng hạn và tham gia các đợt quyết toán thuế định kỳ



Thúc đẩy chính sách:

Là một đơn vị nòng cốt của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex), doanh nghiệp gián tiếp đóng góp ý kiến xây dựng chính sách thông qua các hiệp hội ngành nghề và các kiến nghị về ưu đãi thuế cho ngành dệt may.

BÁO CÁO

- ◆ Lợi nhuận kế toán trước thuế: **400.601.813.982 VNĐ**.
- ◆ Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành: **78.081.115.196 VNĐ**.
- ◆ Thuế TNDN thực nộp trong năm: **83.424.443.553 VNĐ** (bao gồm số nộp cho kỳ trước).
- ◆ Thuế suất áp dụng:
 - Thuế suất phổ thông: **20%**.
 - Thuế suất ưu đãi: Công ty con (Sợi Hòa Thọ – Thăng Bình) được hưởng thuế suất ưu đãi **10%** trong 15 năm (2016–2030) và các chương trình miễn/giảm thuế theo quy định về đầu tư.
- ◆ Hỗ trợ tài chính từ Chính phủ: Doanh nghiệp nhận được các ưu đãi về thuế nhờ sử dụng nhiều lao động nữ (khoảng **75%** lực lượng lao động) theo Nghị định 115/2015/NĐ-CP và các khoản giảm thuế khác đạt hơn **643 triệu VNĐ** trong năm 2025.

CHƯƠNG 05

XÃ HỘI

Người lao động	74
Lương phúc lợi	76
Đào tạo - phát triển	78
An toàn lao động - hệ thống quản lý ohs	80
Hoạt động cộng đồng	82



Dựa trên các tài liệu từ Báo cáo Lao động lấy số hợp nhất đến tháng 12/2025, Báo cáo công tác An toàn vệ sinh lao động năm 2025 và hồ sơ Ban điều hành của Tổng công ty Hòa Thọ, dưới đây là các đặc điểm chính của lực lượng lao động tại doanh nghiệp:

10 ĐIỂM CHÍNH VỀ ĐẶC ĐIỂM LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG TẠI HÒA THỌ

- ◆ **Quy mô nhân sự lớn:**
Tính đến ngày 31/12/2025, Tổng công ty sở hữu đội ngũ lên tới 9.757 lao động.
- ◆ **Sự áp đảo của lao động nữ:**
Ngành dệt may đặc thù khiến lao động nữ chiếm tỷ trọng rất cao, đạt 73,68% (tương ứng 7.189 người).
- ◆ **Sự gắn kết và ổn định cao:**
Thâm niên bình quân của người lao động đạt 9,0 năm, cho thấy mức độ gắn kết và ổn định cao.
- ◆ **Độ tuổi lao động chín muồi:**
Tuổi trung bình của lực lượng lao động là 37 tuổi, đây là độ tuổi có sự kết hợp tốt giữa sức khỏe và kỹ năng nghề nghiệp.
- ◆ **Cấu trúc nhân sự tập trung vào sản xuất may:**
Ngành may mặc chiếm tỷ trọng tuyệt đối với 91,63% tổng số lao động, trong khi ngành sợi chỉ chiếm 4,78%.
- ◆ **Trình độ chuyên môn phân hóa rõ rệt:**
Đa số là lao động phổ thông phục vụ sản xuất (88,52%), trong khi lao động có trình độ Đại học trở lên chiếm 4,89%.
- ◆ **Năng lực lãnh đạo chuyên sâu:**
100% thành viên Ban điều hành và Hội đồng quản trị đều có trình độ từ Cử nhân đến Tiến sĩ, chuyên ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh hoặc Công nghệ dệt may.
- ◆ **Tỷ lệ lao động trực tiếp cao:**
Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh chiếm 64,25%, đảm bảo năng lực vận hành cho các nhà máy.
- ◆ **Sự đa dạng và hòa nhập:**
Doanh nghiệp có sử dụng các nhóm lao động đặc thù như lao động cao tuổi (23 người) và người khuyết tật.
- ◆ **Chú trọng đào tạo và phát triển:**
Trong năm 2025, doanh nghiệp đã tổ chức 30 khóa đào tạo cho 768 học viên với tổng chi phí đầu tư hơn 1,85 tỷ đồng.



 Phân tích tình hình biến động nhân sự	Tình hình nhân sự tại Hòa Thọ trong giai đoạn báo cáo được đánh giá là rất ổn định: ✓ Tỷ lệ thôi việc (Turnover rate): Duy trì ở mức rất thấp, chỉ 12,1% tính chung trên toàn Tổng công ty. ✓ Xu hướng tăng giảm: Số lượng lao động có sự biến động nhẹ giữa các đơn vị nhưng tổng thể giữ mức cân bằng.
 Phân tích đặc trưng lao động theo độ tuổi	Cơ cấu độ tuổi của Hòa Thọ phản ánh một đội ngũ lao động trong "độ tuổi vàng": ✓ Độ tuổi trung bình: 37 tuổi cho thấy lực lượng lao động không quá trẻ nhưng cũng không bị già hóa, đảm bảo khả năng tiếp thu công nghệ và duy trì năng suất. ✓ Tính kế thừa: Sự xuất hiện của 23 lao động cao tuổi (tại khu vực Đà Nẵng) cho thấy doanh nghiệp vẫn tận dụng được kinh nghiệm của các thế hệ đi trước để đào tạo và dẫn dắt lớp trẻ.
 Phân tích đặc trưng lao động theo trình độ chuyên môn	Trình độ chuyên môn của nhân sự được thiết lập phù hợp với mô hình sản xuất công nghiệp quy mô lớn: ✓ Lao động phổ thông (88,52%): Đây là lực lượng nòng cốt tại các chuyền may và xưởng sợi, được đào tạo tay nghề thông qua các khóa bồi dưỡng ngắn hạn hoặc kèm cặp tại chỗ. ✓ Lao động trình độ cao (11,48%): Bao gồm khối Cao đẳng, Trung cấp (6,59%) và Đại học trở lên (4,89%). Nhóm này tập trung vào các vị trí kỹ thuật, nghiệp vụ và quản lý. ✓ Năng lực lãnh đạo: Các cấp quản trị điều hành đều được đào tạo bài bản với các học vị cao như Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Tiến sĩ, đảm bảo năng lực định hướng chiến lược ESG và phát triển bền vững.
 Phân tích đặc trưng lao động theo giới tính	Giới tính là đặc điểm đặc thù rõ rệt nhất tại Hòa Thọ: ✓ Tỷ lệ Nữ (73,68%): Chiếm đa số tuyệt đối, đặc biệt tập trung tại các Nhà máy May như May 1, Veston, Điện Bàn. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải có các chính sách chăm sóc sức khỏe sinh sản và chế độ thai sản chuyên biệt. ✓ Tỷ lệ Nam (26,32%): Thường đảm nhận các vị trí trong ngành Sợi (tỷ lệ nam tại các nhà máy sợi cao hơn so với ngành may) hoặc các bộ phận cơ điện, kho bãi và bảo vệ. ✓ Bình đẳng giới trong quản trị: Mặc dù nữ giới chiếm đa số ở cấp độ sản xuất, nhưng trong Ban điều hành, tỷ lệ nữ giới cũng chiếm vai trò quan trọng với 4/10 vị trí Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng là nữ.

LƯƠNG, PHÚC LỢI

LƯƠNG VÀ THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

MỨC THU NHẬP BÌNH QUÂN

thu nhập bình quân của người lao động Hòa Thọ

12,26 triệu đồng/tháng.

MỨC THU NHẬP TỐI THIỂU

Tổng công ty cam kết mức lương của người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ công bố. Trong trường hợp điều chuyển công việc tạm thời, người lao động vẫn được hưởng ít nhất 85% mức lương cũ và không thấp hơn lương tối thiểu vùng. Đối với nhân viên mới, mức khởi điểm thường dao động từ 6,6 – 8 triệu đồng/tháng.



So với quốc gia:

Cao hơn đáng kể so với thu nhập bình quân của lao động cả nước năm 2025 là **8,4 triệu đồng/tháng**.



So với ngành dệt may:

Thu nhập tại Hòa Thọ vượt trội so với mức bình quân ngành may, khoảng **9,14 triệu đồng/tháng**. Trong khi mặt bằng chung công nhân dệt may thường có thu nhập thấp hơn mức trung bình cả nước, Hòa Thọ là trường hợp ngoại lệ có thu nhập cao hơn.



So với khu vực (Đà Nẵng):

Mức thu nhập này cao hơn mức thu nhập bình quân đầu người của TP. Đà Nẵng (lước tính khoảng **9,16 triệu đồng/tháng** dựa trên GRDP bình quân đầu người **110 triệu đồng/năm**).

CÁC CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI

Hòa Thọ thiết lập hệ thống phúc lợi vượt ngoài quy định của luật pháp để đảm bảo an sinh toàn diện:

- **Chế độ làm thêm giờ và ban đêm:** Trả lương từ 150% đến 300% tùy ngày làm việc; làm đêm được cộng thêm ít nhất 30% và nếu làm thêm giờ vào ban đêm sẽ được hưởng thêm 20% lương ca ngày.
- **Phép năm và nghỉ lễ:** Người lao động có từ 12 đến 16 ngày phép năm hưởng nguyên lương và được tăng thêm 1 ngày cho mỗi 5 năm thâm niên. Đặc biệt, công ty có chính sách chi tiền phép năm chưa nghỉ như một khoản bổ sung thu nhập.
- **Bảo vệ lao động nữ:** Chiếm gần 75% lực lượng lao động, nữ giới được nghỉ 30 phút/ngày trong kỳ hành kinh và 60 phút/ngày khi nuôi con dưới 12 tháng vẫn hưởng đủ lương. Ngoài ra, công ty hỗ trợ 10% lương sản phẩm cho phụ nữ mang thai từ tháng thứ 7 và tiền nuôi con nhỏ đến 6 tuổi.
- **Chăm sóc sức khỏe:** 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ; những người làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại (chiếm 2.729 người) được khám 6 tháng/lần. Năm 2025, Hòa Thọ chi hơn 10,4 tỷ đồng cho công tác chăm sóc sức khỏe người lao động.
- **Thưởng và khen thưởng:** Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2025 có số dư lên tới 96 tỷ đồng, được trích từ lợi nhuận để chi trả các khoản thưởng lễ, tết và hỗ trợ đời sống.



CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

Hoạt động đào tạo của Hòa Thọ không chỉ là bồi dưỡng nghiệp vụ mà đã trở thành một phúc lợi chiến lược, giúp người lao động không bị tụt hậu trước làn sóng tự động hóa và tạo ra lộ trình thăng tiến rõ ràng cho cả nam và nữ.

Công tác đào tạo tại Hòa Thọ được triển khai mạnh mẽ với quy mô lớn và sự đầu tư tài chính nghiêm túc:

- Số lượng khóa đào tạo:** Tổng cộng có 30 khóa đào tạo được tổ chức thành công trong năm.
- Số lượng học viên:** Thu hút 768 học viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng.
- Tổng chi phí đầu tư:** Doanh nghiệp đã chi ra 1.854.135.700 VNĐ cho các hoạt động đào tạo, cho thấy cam kết cao trong việc nâng cao chất lượng nhân sự.
- Số giờ đào tạo:** Thời lượng đào tạo rất đa dạng, từ các buổi cập nhật ngắn hạn (3-4 giờ) như hướng dẫn báo cáo PBI đến các khóa đào tạo kỹ thuật chuyên sâu kéo dài 120 giờ (sửa chữa bo mạch) hay các chương trình dài hạn lên đến 2 năm (Đại học Công nghệ may).



Cơ hội phát triển nghề nghiệp của người lao động:



Gắn liền đào tạo với tăng thu nhập:

Hòa Thọ cam kết đào tạo lại cho công nhân khi thay đổi thiết bị/công nghệ để đảm bảo mức lương của họ không thấp hơn lương tối thiểu vùng. Kết quả đào tạo là căn cứ để xét nâng lương và nâng bậc thợ hằng năm.



Chuyển đổi số là trọng tâm:

Việc triển khai các khóa học như "Nâng cao năng suất với ChatGPT & AI" và "Power Apps" cho thấy doanh nghiệp đang mở ra cơ hội cho nhân viên văn phòng chuyển dịch sang các vai trò có hàm lượng công nghệ cao, tối ưu hóa công việc bằng trí tuệ nhân tạo.



Định hướng quản trị bền vững:

Việc đưa nội dung ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) và các phương pháp quản trị hiện đại như Agile, OKRs vào đào tạo cho thấy Hòa Thọ đang chuẩn bị đội ngũ kế cận có tư duy quản trị chuẩn quốc tế để đáp ứng các yêu cầu khắt khe của chuỗi cung ứng toàn cầu.



Hỗ trợ phát triển dài hạn:

Chính sách đãi ngộ chi phí học tập cho các chương trình Đại học hệ vừa làm vừa học (với ngân sách gần 735 triệu đồng) tạo điều kiện cho lao động phổ thông có thể tiến thân lên các vị trí kỹ sư hoặc quản lý nhà máy.

ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ VỀ HIỆU QUẢ VÀ PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP

Hòa Thọ duy trì hệ thống đánh giá nhân sự gắn liền với lộ trình thăng tiến:

Đánh giá năng lượng

100% người lao động đến kỳ hạn nâng bậc, nâng lương được Tổng công ty tổ chức đào tạo và kiểm tra sát hạch tay nghề theo quy định.

Đào tạo cho cấp quản lý

Trong năm 2025, đã có 44 cán bộ quản lý (Giám đốc, Trưởng/Phó phòng) tham gia khóa đào tạo nâng cao năng suất để được cập nhật các tiêu chuẩn điều hành mới, phục vụ cho công tác đánh giá và quy hoạch nhân sự.

Phản hồi hiệu quả

Thông qua các báo cáo quản trị trên nền tảng Power BI, Ban lãnh đạo có thể theo dõi sát sao năng suất của từng bộ phận sản xuất để đưa ra các tư vấn phát triển nghề nghiệp phù hợp cho người lao động.



CHÍNH SÁCH VÀ CAM KẾT VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE

01

Tuân thủ pháp lý nghiêm ngặt

Tổng công ty xây dựng hệ thống quản lý dựa trên Luật ATVSLĐ Việt Nam và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Công tác này được cụ thể hóa thành một chương riêng trong Nội quy lao động (Chương III) và Thỏa ước lao động tập thể (Điều 18).

02

Bộ máy quản lý chuyên trách

Hòa Thọ thiết lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên và bộ phận y tế tại cơ sở. Tính đến cuối năm 2025, tại khu vực Đà Nẵng, Tổng công ty duy trì đội ngũ 114 người làm công tác an toàn và 5 nhân viên y tế chuyên trách.

03

Nguyên tắc bảo vệ tối đa

Người sử dụng lao động có nghĩa vụ đảm bảo nơi làm việc đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, kiểm soát bụi, tiếng ồn và các yếu tố có hại khác. Đặc biệt, người lao động có quyền từ chối làm việc nếu thấy rõ nguy cơ tai nạn đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng.

04

Không để ai ở lại phía sau:

100% người lao động được bao phủ bởi hệ thống quản lý ATVSLĐ.

HỆ THỐNG QUẢN LÝ VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

Hệ thống quản lý: Tổng Công ty vận hành hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe dựa trên các quy định của pháp luật Việt Nam (Luật ATVSLĐ 2015, Bộ luật Lao động 2019) và các tiêu chuẩn quốc tế. Các quy định về an toàn được cụ thể hóa trong Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

Nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro:
Định kỳ hằng năm, doanh nghiệp thực hiện đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ. Trong năm 2025, công ty đã thực hiện quan trắc môi trường lao động với **742 mẫu đo** (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, tiếng ồn, bụi bông...), kết quả 100% đạt tiêu chuẩn cho phép.

Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp:
Hòa Thọ duy trì Trạm Y tế tại chỗ với đội ngũ 05 nhân viên y tế chuyên trách để sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động.

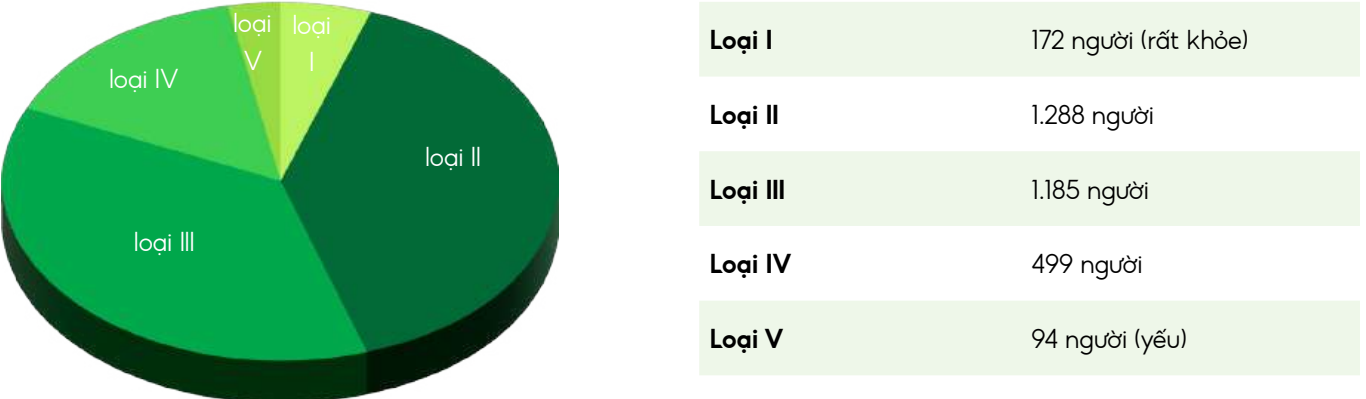
Sự tham gia và đào tạo (GRI 403-4, 403-5):
Người lao động tham gia vào mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại cơ sở. Năm 2025, doanh nghiệp đã chi 64,8 triệu đồng cho công tác huấn luyện ATVSLĐ. Tổng cộng có 3.243 lượt người được đào tạo chuyên sâu về an toàn theo các nhóm từ 1 đến 6.

Thúc đẩy sức khỏe người lao động (GRI 403-6):
Tổng chi phí thực hiện kế hoạch ATVSLĐ năm 2025 lên tới 12,613 tỷ đồng, trong đó riêng mục chăm sóc sức khỏe người lao động chiếm 10,475 tỷ đồng.

KẾT QUẢ SỨC KHỎE

Sức khỏe nghề nghiệp
Năm 2025, công ty phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP. Đà Nẵng tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho **268** lao động.
Kết quả: Phát hiện **05** trường hợp mắc bệnh diếc nghề nghiệp do tiếng ồn (trong đó có **01** lao động nữ).

Phân loại sức khỏe



Tai nạn lao động (GRI 403-9)

Số vụ tai nạn lao động:
01 Vụ

Số ngày nghỉ vì tai nạn:
14 Ngày

Số người bị nạn:
01 Người
(không có trường hợp tử vong).

Nguyên nhân
Do người lao động vi phạm nội quy, quy trình hoặc biện pháp làm việc an toàn.

Mức độ thương tật:
Tai nạn nhẹ, không thuộc quyền quản lý của cơ quan chức năng cấp cao hơn.

Chi phí liên quan
3,8 triệu đồng
Tổng chi phí cho vụ tai nạn (ly tế, trả lương trong thời gian điều trị)



CHƯƠNG 06

MÔI TRƯỜNG

Nguyên liệu	86
Năng lượng	88
Chất thải	90
Nước thải	92
Khí thải	94



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ (GRI 3-3)

Hòa Thọ quản lý tác động của vật liệu thông qua các hệ thống quản lý quốc tế nghiêm ngặt:

Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015

Đảm bảo việc lựa chọn và sử dụng nguyên liệu đầu vào (bông, polyester, vải) đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản xuất sợi và may mặc.

Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015

Kiểm soát các tác động môi trường từ khâu tiếp nhận nguyên liệu đến xử lý phế liệu, phế thải.

Chiến lược chuỗi cung ứng

Doanh nghiệp đang nỗ lực tăng tỷ lệ nội địa hóa (hiện đạt khoảng 55%) và đảm bảo khả năng truy xuất nguồn gốc (traceability) để đáp ứng các rào cản xanh từ thị trường Mỹ và EU.

VẬT LIỆU SỬ DỤNG THEO TRỌNG LƯỢNG HOẶC THỂ TÍCH (GRI 301-1)

Mặc dù báo cáo không công bố tổng trọng lượng cụ thể của tất cả vật liệu đầu vào, dữ liệu về sản lượng sản xuất và chi phí tài chính cung cấp bức tranh về quy mô sử dụng:

Nguyên liệu chính:

- **Màng Sợi:** Sử dụng bông (cotton), xơ nhân tạo (polyester) và xơ pha. Năm 2025, sản lượng sợi các loại đạt 8.589 tấn. Phần lớn bông được nhập khẩu từ Mỹ, Brazil và Úc do nguồn cung trong nước chỉ đáp ứng 1-2% nhu cầu.
- **Màng May:** Nguyên liệu chính là vải. Hiện nay, khoảng 89% nguồn vải được nhập khẩu từ Trung Quốc. Năm 2025, doanh nghiệp sản xuất được 4.329.000 sản phẩm may.

Giá trị tài chính (2025):

- **Chi phí nguyên vật liệu:** Tổng giá trị nguyên vật liệu tiêu hao trong sản xuất năm 2025 là **2.680.351.785.275 VNĐ**.
- **Hàng tồn kho nguyên liệu:** Tại ngày 31/12/2025, giá trị nguyên vật liệu tồn kho là hơn **248 tỷ VNĐ**.

Vật liệu bao bì và phụ trợ: Bao gồm bìa carton, bao ni lông và các loại phụ liệu may mặc.

VẬT LIỆU ĐẦU VÀO TÁI CHẾ ĐƯỢC SỬ DỤNG (GRI 301-2)

Các nguồn tài liệu hiện tại ghi nhận việc quản lý phế liệu sau sản xuất để tái chế nhưng chưa công bố cụ thể tỷ lệ % vật liệu tái chế được đưa ngược lại vào quy trình sản xuất đầu vào.

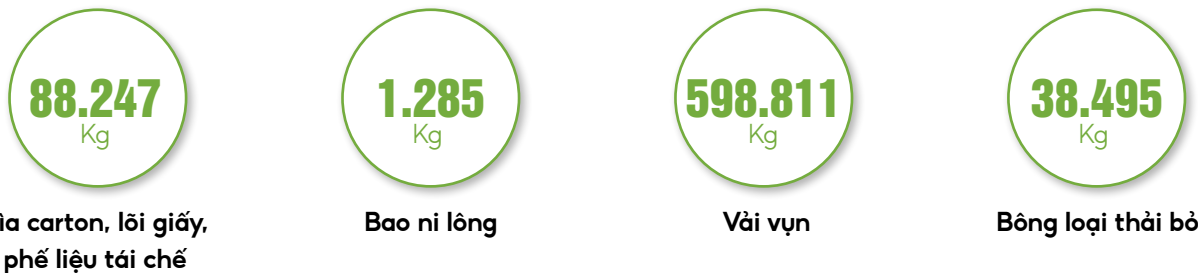
Các hoạt động liên quan bao gồm việc phân loại và chuyển giao vải vụn, sợi vụn cho các đơn vị có chức năng tái chế để kéo dài vòng đời vật liệu.



SẢN PHẨM THU HỒI VÀ VẬT LIỆU BAO BÌ CỦA CHÚNG (GRI 301-3)

Hòa Thọ thực hiện việc thu gom và quản lý các loại vật liệu bao bì phát sinh từ quá trình sản xuất để chuyển đi tái chế:

Kết quả thu gom vật liệu bao bì (Năm 2025):



Tất cả các loại vật liệu này đều được phân loại tại nguồn và chuyển giao cho các đối tác như Công ty TNHH Môi trường Đăng Sơn để xử lý và tái chế theo đúng quy định.

Đánh giá: Hòa Thọ đã công bố minh bạch về chi phí vật liệu và sản lượng đầu ra, đồng thời kiểm soát tốt vật liệu thải bỏ qua báo cáo môi trường. Tuy nhiên, để đáp ứng hoàn toàn tiêu chuẩn GRI 301, tổ chức cần bổ sung thêm các số liệu định lượng về tổng trọng lượng nguyên liệu đầu vào thực tế và tỷ lệ vật liệu tái chế/thu hồi trên tổng sản phẩm bán ra.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Tổng Công ty Hòa Thọ quản lý năng lượng thông qua một hệ thống bài bản và có cam kết cao:



Chứng nhận quốc tế:

Doanh nghiệp vận hành Hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 (Chứng nhận số VN23/00000338, có hiệu lực đến tháng 08/2026).



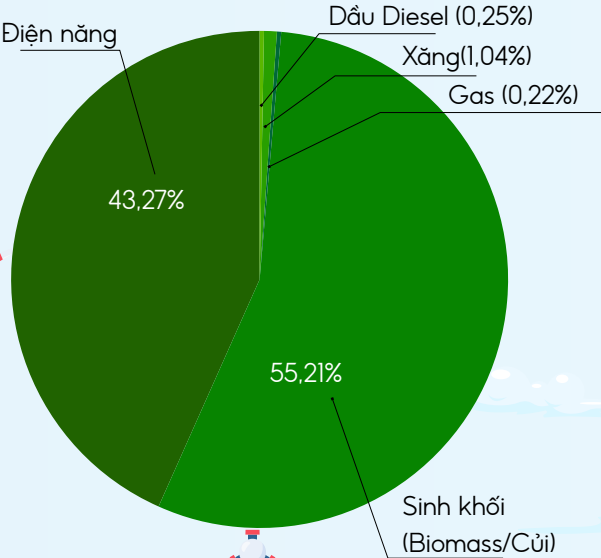
Chiến lược phát triển:

Tập trung vào việc nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu tăng năng suất tổng hợp trên 5% vào năm 2026 và đẩy mạnh chuyển đổi sang các nguồn năng lượng sạch.

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TRONG TỔ CHỨC

Số liệu tiêu thụ năng lượng trong năm 2025 ghi nhận sự chuyển dịch đáng kể sang các nguồn nhiên liệu tái tạo:

Loại nhiên liệu	Lượng sử dụng	Đơn vị	Giá trị NCV, TJ/Gg	Năng lượng, GJ
Dầu Diesel (DO)	17.787,00	lít	43	650,11
Xăng	80.912,00	lít	44,3	2.688,30
Gas (LPG)	12,20	tấn	47,3	577,06
Sinh khối (Biomass/Củi)	9.133,00	tấn	15,6	142.474,80
Điện năng	31.022.112,00	kWh		111.679,60
Tổng cộng				258.069,88



Mức tiêu thụ nhiên liệu cho Sản xuất và Vận Chuyển

Danh mục	Mức tiêu thụ nhiên liệu			Tỷ lệ
	Sản xuất	Vận chuyển	Tổng GJ	
Dầu diesel	101,72	548,40	650,11	0.25%
Xăng	36,48	2.651,82	2.688,3	1.04%
Gas LPG	577,06	-	577,06	0.22%
Sinh khối	142.474,80	-	142.474,80	55.21%
Điện năng	111.679,6	-	111.679,6	43.27%
Tổng	254.975,39	3.200,22	258.069,88	100.00%

GIẢM TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Chuyển đổi nhiên liệu:
Tăng cường sử dụng nhiên liệu sinh khối (Biomass) cho các lò hơi thay thế một phần than đá, giúp giảm dấu chân carbon.

Đầu tư công nghệ:
Triển khai các khóa đào tạo nâng cao năng suất dành cho cấp quản lý và bộ phận sản xuất để tối ưu hóa quy trình sản xuất, từ đó giảm lãng phí năng lượng.

Tự động hóa:
Đẩy mạnh ứng dụng AI và dây chuyền tự động hóa (Power Apps, Power Automate) để thay thế lao động thủ công, giúp quy trình vận hành chính xác và tiết kiệm năng lượng hơn.

GIẢM YÊU CẦU NĂNG LƯỢNG CỦA SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

Doanh nghiệp đang hướng tới việc đáp ứng các "rào cản xanh" từ thị trường quốc tế (Mỹ, EU) bằng cách:

- Phát triển các dòng sợi mới có giá trị gia tăng cao và quy trình sản xuất ít thâm dụng năng lượng.
- Ứng dụng công nghệ Clo 3D trong thiết kế mẫu, giúp giảm số lượng mẫu thật phải sản xuất và vận chuyển, từ đó gián tiếp giảm năng lượng tiêu thụ trong chu trình phát triển sản phẩm.

CHẤT THẢI

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ TÁC ĐỘNG

Tổng Công ty Hòa Thọ quản lý chất thải thông qua hệ thống quản lý môi trường đạt chuẩn quốc tế và các quy trình kiểm soát tại nguồn:



Hệ thống quản lý

Doanh nghiệp duy trì chứng nhận ISO 14001:2015 (hiệu lực đến 20/07/2027) để kiểm soát các khía cạnh môi trường trong sản xuất sợi và may mặc.



Phòng ngừa và giảm thiểu

Hòa Thọ thực hiện phân loại triệt để chất thải tại nguồn thành 3 nhóm: chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại. Các biện pháp nâng cao năng suất (ứng dụng AI, tự động hóa) cũng góp phần giảm thiểu phế phẩm và nguyên liệu tiêu hao.



Quản lý bên thứ ba

Toàn bộ chất thải sau phân loại được chuyển giao cho các đơn vị có chức năng như Công ty TNHH Môi trường Đăng Sơn và Công ty TNHH TM-XD An Sinh để xử lý và tái chế theo đúng quy định pháp luật.

CHẤT THẢI PHÁT SINH

Trong năm 2025, khối lượng chất thải phát sinh tại khu vực Tổng Công ty được thống kê chi tiết như sau:

A. Chất thải rắn công nghiệp thông thường

Loại chất thải	Khối lượng	Đơn vị
Vải vụn	598.811	kg
Bìa carton, lõi giấy, phế liệu tái chế	88.247	kg
Bông loại thải bỏ	38.495	kg
Nguyên phụ liệu không còn giá trị	15.400	kg
Bao ni lông	1.285	kg
Tro xỉ lò hơi	186	m ³



B. Chất thải sinh hoạt:



Phát sinh trong năm 2025, được thu gom hằng ngày.

46.054 Kg

C. Chất thải nguy hại:



Tổng khối lượng phát sinh:

1.592,9 Kg

CHẤT THẢI ĐƯỢC CHUYỂN HƯỚNG KHỎI THẢI BỎ

Hòa Thọ ưu tiên các hoạt động tái chế để kéo dài vòng đời vật liệu:



Tái chế phi nguy hại: Khoảng 726.838 kg vật liệu (bao gồm vải vụn, bìa carton, bông loại và bao ni lông) được chuyển giao cho các đơn vị chức năng để tái chế.

Tái chế nguy hại: 267,7 kg dầu máy tổng hợp thải được chuyển đi tái chế.



CHẤT THẢI ĐƯỢC CHUYỂN ĐẾN THẢI BỎ

Các loại chất thải không thể tái chế được xử lý bằng phương pháp tiêu hủy an toàn:



Thiêu đốt:

Bao gồm thủy tinh thải (1.232,2 kg), rác y tế (27 kg) và giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại (17 kg).



Chôn lấp/Xử lý đô thị:

Tro xỉ lò hơi và rác thải sinh hoạt được xử lý theo hệ thống của Công ty Môi trường đô thị thành phố.



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Tổng Công ty Hòa Thọ thực hiện quản lý tài nguyên nước và nước thải thông qua các quy trình kiểm soát chặt chẽ nhằm giảm thiểu tác động đến hệ sinh thái:

- 

Cơ sở pháp lý

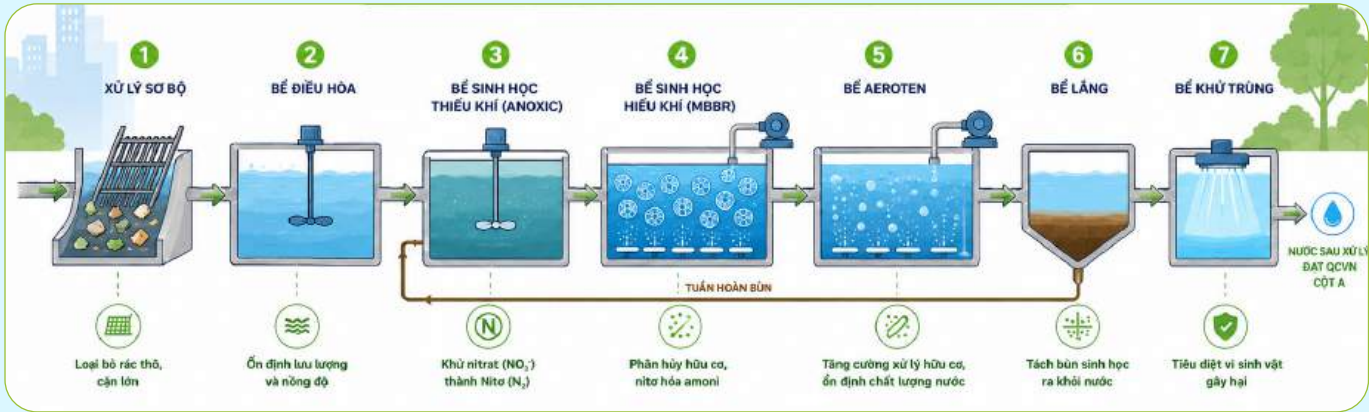
Hoạt động quản lý nước được tuân thủ theo Giấy phép môi trường số 04/GPMT-STNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng cấp ngày 15/01/2025.
- 

Hệ thống xử lý

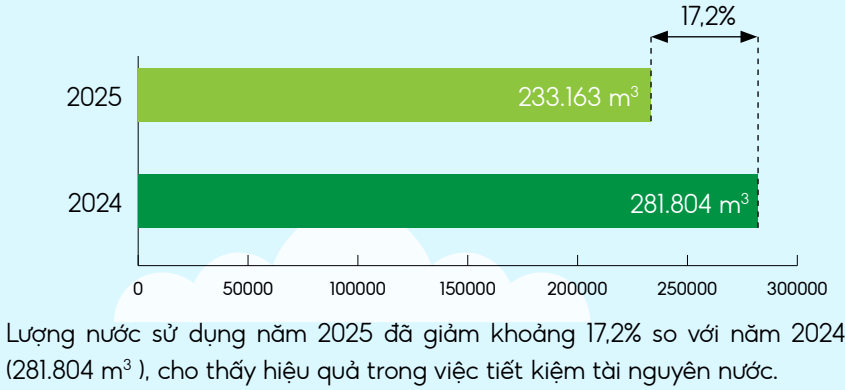
Hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất thiết kế 240 m³/ngày đêm.
- 

Tiêu chuẩn xả thải

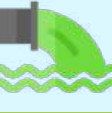
Hòa Thọ cam kết nước thải sau xử lý phải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT (Cột B) trước khi xả vào nguồn tiếp nhận..



TIÊU THỤ NƯỚC



PHÁT THẢI NƯỚC THẢI

- 

Điểm xả thải

Nguồn tiếp nhận là hồ điều tiết trên đường Nguyễn Phước Tấn – Lê Kim Lăng
- 

Tần suất quan trắc

Doanh nghiệp thực hiện quan trắc nước thải định kỳ 02 lần/năm vào tháng 6 và tháng 11 năm 2025.
- 

Kết quả chất lượng nước thải (Năm 2025)

100% các chỉ tiêu phân tích đều nằm trong ngưỡng an toàn của QCVN 40:2011/BTNMT.

PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ

Tổng Công ty Hòa Thọ quản lý các vấn đề phát thải thông qua hệ thống quản trị tích hợp và công nghệ xử lý hiện đại:



Biện pháp kiểm soát khí thải lò hơi

Áp dụng hệ thống xử lý khí thải gồm Cyclon khô lọc bụi, quạt hút, bể nước dập bụi hai cấp và dàn phun nước dập bụi trên ống khói trước khi xả ra môi trường.



Biện pháp kiểm soát bụi bông

Tại các nhà máy sợi, doanh nghiệp vận hành hệ thống tách lọc bụi bông dạng tổ ong với hiệu suất lọc đạt 99%, đảm bảo nồng độ bụi sau xử lý luôn thấp hơn nhiều so với quy chuẩn pháp luật.



Giám sát định kỳ

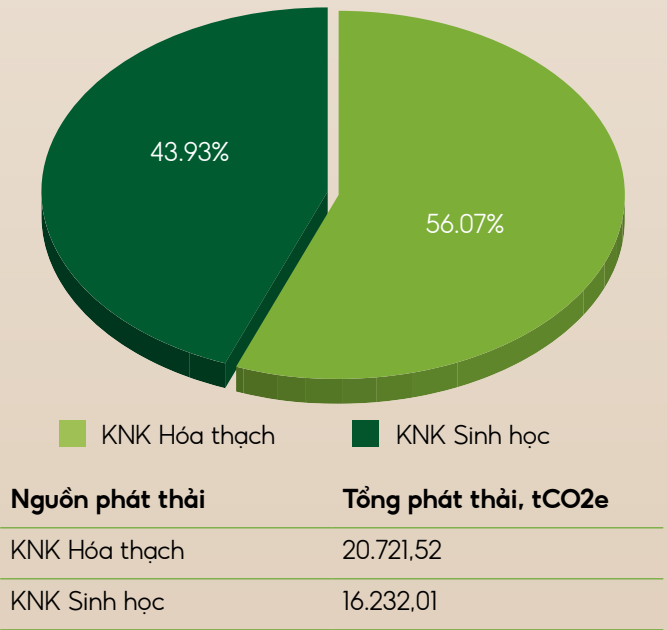
Thực hiện quan trắc khí thải lò hơi (04 đợt/năm) và khí thải hệ thống lọc bụi bông (04 đợt/năm) tại các vị trí ống khói nhà máy.

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Hòa Thọ thực hiện theo dõi các nguồn tiêu thụ nhiên liệu và năng lượng – là cơ sở để tính toán dấu chân carbon:

Nhóm phát thải	Loại nhiên liệu	CO2, tCO2e	CH4, tCO2e	N2O, tCO2e	Tổng phát thải, tCO2e	Tỉ lệ
	Dầu Diesel (DO)	48,17	0,05	0,11	48,33	0,13%
	Xăng	186,30	0,23	0,44	186,96	0,51%
	Gas (LPG)	36,41	0,02	0,02	36,44	0,10%
	Sinh khối	15.957,18	119,25	155,58	16.232,01	43,93%
Phát thải gián tiếp (Scope 2)	Điện năng	20.449,78	–	–	20.449,78	55,34%
	Tổng phát thải	36.677,84	119,55	156,15	36.953,53	100,00%

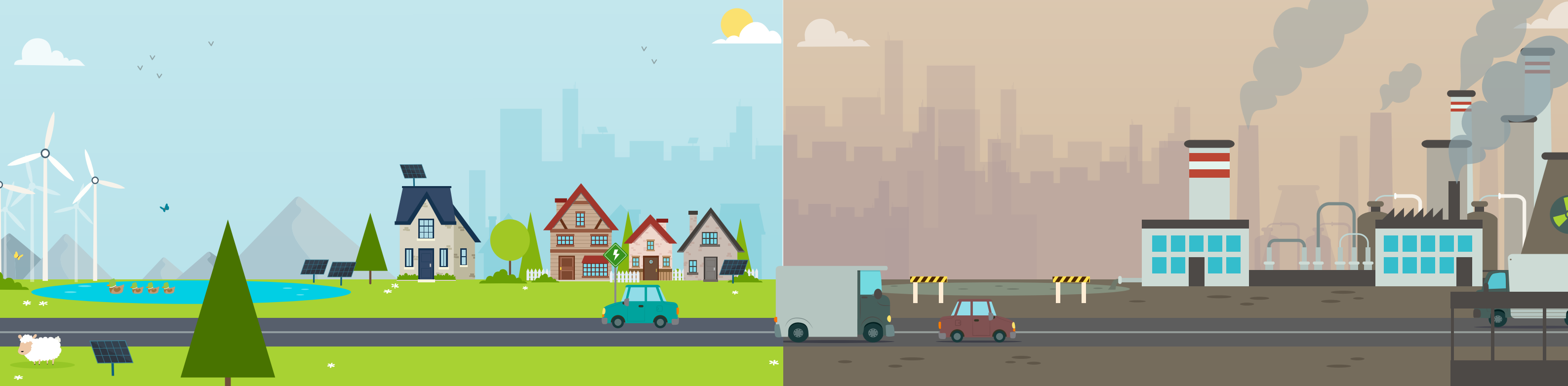
Trong năm 2025, Tổng Công ty Hòa Thọ đã ghi nhận sự sụt giảm đáng kể về lượng phát thải Khí nhà kính khi **lượng phát thải giảm xuống còn 36,963.97** so với mức 53.147,32 của năm 2024. Thành tựu này đạt được nhờ việc triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tiêu biểu là việc **giảm khoảng 12,5% lượng điện năng tiêu thụ** và tăng cường sử dụng nhiên liệu sinh khối từ mức 8.783 tấn lên mức 9.133 tấn để thay thế nhiên liệu hóa thạch. Việc kiểm soát tốt chỉ số phát thải không chỉ giúp doanh nghiệp hiện thực hóa cam kết sản xuất xanh mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh để vượt qua các rào cản bền vững tại các thị trường quốc tế trọng điểm



CÁC CHỈ SỐ KHÍ THẢI QUAN TRỌNG KHÁC

Kết quả quan trắc định kỳ năm 2025 tại các cơ sở sản xuất cho thấy 100% các chỉ số đều đạt quy chuẩn theo quy định.

- Khí thải lò hơi
- Khí thải bụi bông
- Hệ thống xử lý nước thải



TIÊU CHUẨN	MÃ SỐ	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ	MỤC LIÊN QUAN	TRANG
GRI 1	Tiêu chuẩn nền tảng 2021			
GRI 2	Công bố chung 2021			
	GRI 2-1	Thông tin công ty	Giới thiệu về tổng công ty	12, 13
	GRI 2-2	Các đơn vị được đưa vào báo cáo phát triển bền vững của tổ chức	Báo cáo bền vững 2024	21
	GRI 2-4	Trình bày lại các công bố	Thay đổi so với lần báo cáo trước	48
	GRI 2-6	Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	Giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ	22-25
			Tác động vòng đời	26
			Khách hàng, thị trường	68
	GRI 2-7	Nhân viên	Người lao động	74
	GRI 2-9	Cấu trúc và thành phần quản trị	Hội đồng quản trị – ban điều hành	32
	GRI 2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	Hội đồng quản trị – ban điều hành	32
			Quy chế nội bộ về Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Link
	GRI 2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát việc quản lý tác động	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Link
	GRI 2-13	Ủy quyền trách nhiệm quản lý tác động	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Link
	GRI 2-17	Kiến thức chung của cơ quan quản trị cao nhất	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Link
	GRI 2-19	Chính sách thù lao	Chính sách lương thưởng, phúc lợi cho ban lãnh đạo	76
	GRI 2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	Thông điệp phát triển bền vững của Chủ tịch HĐQT	2
	GRI 2-23	Cam kết chính sách	Các chính sách quản lý	80
	GRI 2-27	Tuân thủ luật pháp và quy định	Quản lý yêu cầu pháp lý	80
	GRI 2-28	Hiệp hội thành viên	Hiệp hội, ngành nghề	71
	GRI 2-29	Cách tiếp cận để thu hút các bên liên quan	Nhận diện các bên liên quan và sự tham gia của các bên liên quan	71
	GRI 2-30	Thỏa ước lao động tập thể	Thỏa ước lao động tập thể	80
GRI 3	Chủ đề trọng yếu 2021			
	GRI 3-1	Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu	Chủ đề trọng yếu	56
	GRI 3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	Công bố thông tin về chủ đề trọng yếu	58
	GRI 3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	Tương ứng từng phần bên dưới	58
GRI 201	Kết quả kinh tế 2016			
	GRI 201 – 1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	Kết quả kinh doanh 2025	66
GRI 202	Hiện diện thị trường 2016			
	GRI 202 – 1	Tỷ lệ tiền lương chuẩn đầu vào theo giới tính so với mức lương tối thiểu tại địa phương	Lương, thu nhập	76
	GRI 202 – 2	Tỷ lệ tuyển dụng quản lý cấp cao từ cộng đồng địa phương	Hội đồng quản trị – ban điều hành	30

TIÊU CHUẨN	MÃ SỐ	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ	MỤC LIÊN QUAN	TRANG
GRI 204	Thực hành mua hàng 2016			
	GRI 204 – 1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	Mua sắm	70
GRI 301	Nguyên vật liệu 2016			
	GRI 301 – 1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	Nguyên vật liệu	86
	GRI 301 – 2	Vật liệu đầu vào tái chế được sử dụng	Nguyên vật liệu	86
	GRI 301 – 3	Sản phẩm tái chế và vật liệu đóng gói của chúng	Nguyên vật liệu	87
GRI 302	Năng lượng 2016			
	GRI 302 – 1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Năng lượng	88
GRI 305	Phát thải 2016			
	GRI 305 – 1	Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1)	Chất lượng không khí	94
	GRI 305 – 2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp (Phạm vi 2)	Chất lượng không khí	95
GRI 306	Chất thải 2016			
	GRI 306 – 1	Phát sinh chất thải và tác động đáng kể liên quan đến chất thải	Chất thải rắn	90
	GRI 306 – 2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	Chất thải rắn	90
	GRI 306 – 3	Phát sinh chất thải	Chất thải rắn	90
	GRI 306 – 4	Chất thải được chuyển hướng khỏi việc xử lý	Chất thải rắn	91
	GRI 306 – 5	Chất thải được chuyển hướng đến việc xử lý	Chất thải rắn	91
GRI 401	Lao động 2016			
	GRI 401 – 1	Tuyển dụng nhân viên mới và luân chuyển nhân viên	Lực lượng lao động	74
	GRI 401 – 2	Các phúc lợi được cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không được cung cấp cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	Phúc lợi	77
			Lương, thu nhập	76
GRI 403	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp 2018			
	GRI 403 – 1	Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	An toàn lao động	80
	GRI 403 – 2	Xác định mối nguy hiểm, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	Quản lý rủi ro	36
	GRI 403 – 3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	Chăm sóc sức khỏe – bảo hiểm và kế hoạch hưu trí	77
	GRI 403 – 5	Đào tạo người lao động về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	An toàn lao động	80
	GRI 403 – 6	Nâng cao sức khỏe của người lao động	An toàn lao động	80
	GRI 403 – 9	Bệnh nghề nghiệp	An toàn lao động	81
	GRI 403 – 10	Tai nạn lao động	An toàn lao động	81
GRI 404	Giáo dục và đào tạo 2016			
	GRI 404 – 1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Đào tạo và phát triển	78
	GRI 404 – 2	Các chương trình nâng cao kỹ năng của nhân viên và các chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	Đào tạo và phát triển	78
	GRI 404 – 3	Tỷ lệ nhân viên được đánh giá hiệu suất và phát triển nghề nghiệp thường xuyên	Lương, thu nhập	76

